

Số: 506 /BC-LTT-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Về việc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thông tin ý kiến về một số nội dung trong Biên bản kiểm tra việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Đoàn kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Biên bản kiểm tra ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Đoàn kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận quá trình làm việc của thành viên Đoàn kiểm tra và kết quả mà Đoàn đã sơ khảo công bố với tinh thần cầu thị và xây dựng, phát triển. Tuy nhiên Nhà trường có những ý kiến phản hồi về một số nội dung ghi nhận của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 875/QĐ-SGDĐT ngày 11 tháng 4 năm 2025, cụ thể:

1. Những vấn đề chung

Thời gian và quá trình làm việc tại Trường, thành viên Đoàn tiến hành công tác thanh kiểm tra các nội dung trên cơ sở những phản ánh của Đơn thư nặc danh hoặc báo cáo của BCH Đảng bộ trường Lý Tự Trọng Tp.HCM. Trên cơ sở yêu cầu của Đoàn, các đơn vị, cá nhân trong trường đã cung cấp hồ sơ, minh chứng theo yêu cầu hoặc đối thoại trực tiếp với thành viên của Đoàn. *Thực hiện theo kế hoạch ban đầu Đoàn chỉ kiểm tra giai đoạn 2020-2024, tuy nhiên thực tế Đoàn đã kiểm tra từ thời điểm 2017 đến nay, điều này đòi hỏi nhà trường phải có thời gian trích lục hồ sơ do vậy quá trình cung cấp minh chứng có thời điểm chưa kịp thời.*

- Thông qua biên bản sơ bộ của Đoàn kiểm tra nhà trường chưa đồng thuận với một số nội dung nhận xét hoặc kết luận của Đoàn vì những kết luận này chưa thể hiện được bản chất vụ việc gây ảnh hưởng đến hoạt động tổng thể của đơn vị. Ví dụ, Đoàn kiểm tra một công đoạn, sự việc hoặc kiểm tra một hồ sơ phát hiện một lỗi (thiếu sót) trên tổng thể hàng trăm hàng ngàn công việc, hồ sơ như vậy (hàng trăm hàng ngàn, công việc hồ sơ này thực hiện đúng), chỉ có một việc thực hiện chưa đúng. Từ đó Đoàn đưa ra nhận xét Trường không thực hiện đúng quy trình làm việc của nhiệm vụ công việc dẫn đến nhận định Trường thực hiện nhiệm vụ công việc trái với quy định của ngành. **Đề nghị Đoàn ghi rõ, kiểm tra vụ việc hoặc hồ sơ về.... trong 100 bộ hồ sơ thì có 01-02 bộ hồ sơ Trường không thực hiện đúng hoặc còn thiếu sót, còn những hồ sơ còn lại đã thực hiện đúng,** trên cơ sở đó nhận xét hoặc kết luận về nội dung, vụ việc để khi báo cáo, cấp trên hiểu, nhận định đúng bản chất vụ việc.

2. Về nội dung ghi nhận tại Mục 2.2.2

2.2.2 Việc thực hiện công tác kỷ luật nhân sự

Đoàn kiểm tra trích dẫn nội dung trong Báo cáo giải trình ngày 14 tháng 01 năm 2025 của ông Lâm Viết Dũng để làm cơ sở Nhà trường ban hành quyết định thành lập Tổ Xác minh để xác minh các nội dung liên quan đến việc quản lý, thực thi nhiệm vụ của ông Lâm Viết Dũng (Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp) là chưa phù hợp.

Vì, Nhà trường căn cứ trên các nội dung trong Báo cáo ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc cung cấp vật tư thực tập năm học 2023 – 2024 của Trung tâm Đào tạo – Quản lý vật tư thiết bị để thực hiện thành lập Tổ Xác minh để làm rõ.

Đề nghị Đoàn kiểm tra xem xét, điều chỉnh nội dung trích dẫn Trường làm cơ sở thành lập Tổ Xác minh cho phù hợp hơn.

3. Về nội dung ghi nhận tại Mục 2.3.2

2.3.2. a. Về việc thực hiện quy chế tổ chức hoạt động

✚ “Hiệu trưởng không có ban hành “Quy chế làm việc của Ban Giám hiệu”

Nhà trường không có ban hành riêng về Quy chế làm việc của Ban Giám hiệu, tuy nhiên, trong các Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó nêu rõ nguyên tắc làm việc đơn vị, cá nhân; trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của Ban Giám hiệu, của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc trường, của viên chức, người lao động; quan hệ phối hợp công tác giữa các đơn vị, cá nhân trực thuộc Trường,...

+ Năm 2018: Quyết định số 1156/QĐ-LTT-TC ngày 23 tháng 10 năm 2018;

+ Năm 2020: Quyết định số 856/QĐ-LTT-TC ngày 17 tháng 8 năm 2020;

+ Năm 2022: Quyết định số 354/QĐ-LTT-TC ngày 30 tháng 6 năm 2022.

(Đính kèm các Quyết định đã ban hành)

✚ “Ban Giám hiệu nhà trường không cung cấp hồ sơ minh chứng việc tổ chức họp giao ban Ban Giám hiệu định kỳ”

Ban Giám hiệu nhà trường tổ chức họp định kỳ hàng tháng và họp đột xuất khi có yêu cầu, các cuộc họp được ghi biên bản cụ thể trong Sổ họp của Ban Giám hiệu và phân công Phó Hiệu trưởng ghi nội dung và kết luận cuộc họp để căn cứ lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện.

Tại thời điểm Đoàn kiểm tra yêu cầu cung cấp, do nhân viên của Trường chưa hiểu ý nên chưa cung cấp kịp thời. Nhà trường đề nghị được cung cấp minh chứng về việc tổ chức họp định kỳ, họp đột xuất của Ban Giám hiệu thông qua sổ họp Ban Giám hiệu, kính mong Đoàn kiểm tra thông cảm, ghi nhận lại nội dung này.

(Đính kèm minh chứng Sổ họp Ban Giám hiệu)

2.3.2. b. Về công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên

✚ “Trường ký hợp đồng thỉnh giảng đối với giáo viên cơ hữu của Trường là chưa đúng quy định tại Điều 71 Luật Giáo dục năm 2019”

Việc mời giảng viên thỉnh giảng ngoài trường có chuyên môn, tay nghề đúng chuyên ngành gặp nhiều khó khăn, về yêu cầu hồ sơ giảng dạy phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp, trình độ về tin học, ngoại ngữ, đồng thời phải thông qua đánh giá (*khoa phải tổ chức giảng thử để đánh giá chuyên môn*), khó khăn trong công tác quản lý, khi giảng viên thỉnh giảng bỏ lớp dạy đột xuất, chấp hành giờ dạy chưa nghiêm,... gây ảnh hưởng đến tâm lý sinh viên; chưa có biện pháp chế tài đối với giảng viên thỉnh giảng.

Do đó, với những ưu thế việc thực hiện thỉnh giảng tại chỗ đối với nhà giáo cơ hữu của trường để giải quyết những khó khăn như: hồ sơ nhà giáo, năng lực giảng dạy, năng lực quản lý lớp học, cơ chế nhà trường quản lý nhà giáo và quan trọng nhất là sự ổn định tâm lý của sinh viên, không mất thời gian để sinh viên làm quen với phương pháp dạy của giảng viên mới, sinh viên dễ dàng tiếp cận kiến thức, kiến thức được giảng viên truyền đạt đến sinh viên được liên thông, tiếp nối, không trùng lặp.

Đồng thời theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Luật Giáo dục năm 2019 “*Giáo viên, giảng viên thỉnh giảng phải thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 69 của Luật này. Giáo*

viên, giảng viên thỉnh giảng là cán bộ, công chức, viên chức phải bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ nơi mình công tác". Vì Luật cho phép được hợp đồng thỉnh giảng với giảng viên là viên chức của một cơ sở khác, nên Nhà trường vận dụng thực hiện thỉnh giảng đối với giảng viên tại Trường đã hoàn thành khối lượng giảng dạy theo quy định.

✚ "Trường thực hiện thỉnh giảng 144 nhà giáo, trong đó chỉ có 82 nhà giáo có năng lực ngoại ngữ và 127 nhà giáo có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, nên còn có nhà giáo thỉnh giảng không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định"

Về 144 nhà giáo thỉnh giảng, trong đó có 82 nhà giáo có chứng chỉ ngoại ngữ, 172 nhà giáo có bằng/chứng chỉ về công nghệ thông tin, những nhà giáo khác không có chứng chỉ về ngoại ngữ, tin học.

Theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư số 05/2024/TT-BLĐTĐBXH ngày 10/5/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

"Điều 7. Tiêu chí 3 về Năng lực sử dụng ngoại ngữ

Có năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu vị trí việc làm của giảng viên giáo dục nghề nghiệp dạy trình độ cao đẳng.

Điều 8. Tiêu chí 4 về Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin

Có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu vị trí việc làm của giảng viên giáo dục nghề nghiệp dạy trình độ cao đẳng."

Như vậy, để xác định tiêu chuẩn về năng lực ngoại ngữ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp không bắt buộc phải có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, trước khi ký hợp đồng thỉnh giảng, khoa chuyên môn có tổ chức giảng thử để đánh giá trình độ chuyên môn, đồng thời qua đó đánh giá năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Đề nghị Đoàn kiểm tra có nhận xét lại nội dung này "Trường thực hiện thỉnh giảng 144 nhà giáo, trong đó chỉ có 82 nhà giáo có năng lực ngoại ngữ và 127 nhà giáo có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin nên còn có giáo viên thỉnh giảng không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định".

(Đính kèm hồ sơ đánh giá chuyên môn trước khi ký hợp đồng thỉnh giảng)

✚ Trường phân công nhà giáo giảng dạy vượt quá định mức giờ giảng theo quy định

Việc phân công nhà giáo dạy vượt quá định mức giờ giảng đã được sự thỏa thuận giữ nhà giáo và Nhà trường thông qua việc ký hợp đồng thỉnh giảng và toàn bộ khối lượng này được nhà trường thực hiện chi trả theo chế độ thỉnh giảng được quy định theo quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm của trường.

✚ Trường phân công giảng dạy môn học Kỹ năng mềm cho các nhà giáo không có trình độ chuyên môn phù hợp

Theo Điều 9 Thông tư số 32/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng hỗ trợ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

"Điều 9. Giáo viên, giảng viên, báo cáo viên

1. Giáo viên, giảng viên, báo cáo viên có kiến thức, kỹ năng phù hợp với nội dung giảng dạy.

2. Khuyến khích cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp mời các chuyên gia, cán bộ khoa học kỹ thuật của doanh nghiệp, cán bộ quản lý có kinh nghiệm của ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo tham gia giảng dạy cho học sinh, sinh viên."

Theo điểm a khoản 3 Mục III Điều 1 Quyết định số 123/QĐ-LĐTĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Phê duyệt đề án “đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp”

“3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo làm công tác đào tạo và phát triển kỹ năng mềm

a) Khuyến khích, huy động, lựa chọn đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, các chuyên gia, cán bộ khoa học kỹ thuật của doanh nghiệp có kinh nghiệm về ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo tham gia giảng dạy cho thanh niên và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.”

Chưa có quy định về yêu cầu trình độ chuyên môn của nhà giáo giảng dạy môn học Kỹ năng mềm cho sinh viên, đồng thời, khuyến khích mời các chuyên gia, cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp có kinh nghiệm của ngành nghề lĩnh vực đào tạo tham gia giảng dạy.

Đề nghị Đoàn kiểm tra nhận xét lại nội dung “Trường phân công giảng dạy môn học Kỹ năng mềm cho các nhà giáo không có trình độ chuyên môn phù hợp”.

2.3.2. c. Về công tác cán bộ

(1) Trường hợp đối với ông Phan Hữu Tước

Ngày 01/5/2023, ông Phan Hữu Tước được tiếp nhận viên chức chuyển từ Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đến nhận công tác là nhân viên thuộc phòng Quản trị - Dịch vụ thuộc Trường. Ngày 09/6/2023 Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã họp rà soát và thống nhất bổ sung ông Phan Hữu Tước vào danh sách quy hoạch chức vụ Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng Quản trị - Dịch vụ (*Quyết định số 329/QĐ-LTT-TC ngày 12/6/2023*).

Đơn vị phòng Quản trị - Dịch vụ có đề nghị bổ sung nhân sự giữ chức vụ Phó Trưởng phòng (tờ trình ngày 23/8/2023). Được sự thống nhất của Đảng ủy, Ban Giám hiệu phòng Quản trị - Dịch vụ đã tổ chức họp để lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm ông Phan Hữu Tước giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Quản trị - Dịch vụ (cuộc họp lấy phiếu **bằng hình thức bỏ phiếu kín**, tỷ lệ phiếu đạt 100%)

Căn cứ kết quả phiếu tín nhiệm tại đơn vị, tập thể Lãnh đạo trường họp thống nhất về việc bổ nhiệm ông Phan Hữu Tước giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Quản trị - Dịch vụ:

- Ngày 13/9/2023: Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ trường thống nhất 7/7 đồng chí, tỷ lệ 100% đồng ý bổ nhiệm ông Phan Hữu Tước (cuộc họp **bằng hình thức biểu quyết ghi Biên bản họp của Ban Chấp hành đảng bộ**)

- Ngày 29/9/2023: Hội nghị tập thể lãnh đạo trường, thống nhất 4/4 đồng chí, tỷ lệ 100% đồng ý bổ nhiệm ông Phan Hữu Tước (cuộc họp lấy phiếu **bằng hình thức bỏ phiếu kín**, tỷ lệ phiếu đạt 100%).

Trên cơ sở kết quả các Hội nghị, bộ phận tham mưu công tác tổ chức, cán bộ lập báo cáo trình Hiệu trưởng ban hành Quyết định bổ nhiệm viên chức quản lý.

Về hồ sơ cá nhân của ông Phan Hữu Tước:

- Ông Phan Hữu Tước có bản tự nhận xét đánh giá quá trình công tác về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong 3 năm (2020, 2021, 2022) và được Lãnh đạo Trường Đại học Công nghiệp xác nhận, đồng thời, do ông Phan Hữu Tước chuyển về Trường công tác từ tháng 5/2023, nên Lãnh đạo trường có buổi làm việc với Lãnh đạo Trường Đại học Công nghiệp nơi ông Phan Hữu Tước công tác trước khi chuyển về trường (Biên bản làm việc ngày 08/6/2023) để nhận xét về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm vị trí Phó Trưởng phòng Quản trị - Dịch vụ thuộc Trường Cao

đảng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh.

- Bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ, tại thời điểm bổ nhiệm ngày 20/9/2023 theo mẫu quy định tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP có ký xác nhận của Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp.

Như vậy, trường nhận thiếu sót trong việc thực hiện quy trình, hồ sơ bổ nhiệm chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 115/NĐ-CP, tuy nhiên, Trường vẫn tuân thủ quy định thực hiện đủ các hội nghị lấy phiếu tín nhiệm để làm cơ sở pháp lý bổ nhiệm ông Phan Hữu Tước.

(2) Trường hợp đối với ông Lương Xuân Thịnh

✦ Đối với trường hợp bổ nhiệm lần đầu năm 2020 của ông Lương Xuân Thịnh, Phó Trưởng trung tâm Quan hệ doanh nghiệp theo Quyết định số 60/QĐ-LTT-TC ngày 20/01/2020

Nhà trường không có quy định về tiêu chuẩn của chức vụ quản lý, căn cứ theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 23 Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 (hết hiệu lực ngày 15/12/2021) **“a. Trưởng phòng phải có trình độ đại học trở lên. Riêng trưởng phòng quản lý đào tạo, khoa học và công nghệ phải có trình độ thạc sỹ trở lên và có kinh nghiệm quản lý, giảng dạy ít nhất 02 năm” “b. Phó trưởng phòng là người giúp trưởng phòng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao, số lượng phó trưởng phòng tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy mô đào tạo của trường, được quy định cụ thể trong quy chế tổ chức, hoạt động của trường”**, tại thời điểm bổ nhiệm ông Lương Xuân Thịnh, sinh ngày 04/4/1991, có trình độ Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử, Anh văn trình độ B, Tin học trình độ A, Trung cấp Lý luận Chính trị,... đáp ứng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP **“a) Đạt tiêu chuẩn của chức vụ quản lý theo quy định của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;”** đáp ứng được tiêu chuẩn viên chức quản lý theo Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH.

Ông Lương Xuân Thịnh được quy hoạch cán bộ quản lý và được công khai tại đơn vị theo quy định. Danh sách quy hoạch cán bộ quản lý được Hiệu trưởng ký ban hành công khai tại các đơn vị.

Về sơ yếu lý lịch viên chức được quy định trong Quy định số 321/QyĐ-LTT-TC của nhà trường theo mẫu 2C-BNV/2008, tuy nhiên, lý lịch này áp dụng cho cán bộ, công chức, vì vậy, Nhà trường đã thực hiện lý lịch dành cho viên chức theo mẫu số 2 của Thông tư số 12/2012/TT-BNV.

✦ Đối với việc điều động và bổ nhiệm ông Lương Xuân Thịnh

Ngày 04/9/2020, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường thống nhất điều động và bổ nhiệm ông Lương Xuân Thịnh, Phó Trưởng trung tâm Quan hệ doanh nghiệp về công tác tại Phòng Tuyển sinh – Đào tạo và giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Tuyển sinh – Đào tạo, không thực hiện quy trình theo quy định.

Tháng 7/2022, ông Lương Xuân Thịnh được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng (nay là trung tâm Đào tạo – Quản lý vật tư thiết bị), thời điểm này trung tâm chưa có lãnh đạo đơn vị. Căn cứ nhu cầu thực tế về việc quản lý trung tâm, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường đã thảo luận và thống nhất 100% việc điều động, bổ nhiệm ông Lương Xuân Thịnh, Phó Trưởng phòng Tuyển sinh – Đào tạo giữ chức Giám đốc trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng (Đảng ủy thống nhất biểu quyết ghi biên bản họp; Ban Giám hiệu biểu quyết bằng phiếu kín, kèm biên bản kiểm phiếu).

Việc phân công ông Lương Xuân Thịnh kiêm giữ chức vụ quản lý tại một đơn vị khác, Đảng ủy, Ban Giám hiệu căn cứ trên tình hình thực tế của trường, nhu cầu về công

tác chuyên môn, nghiệp vụ và xét năng lực thực hiện công tác của cá nhân ông Lương Xuân Thịnh để thống nhất phân công (có biên bản họp thể hiện sự thống nhất của Đảng ủy, Ban Giám hiệu). Về chế độ chỉ thực hiện một chế độ cao nhất trong cùng thời điểm kiêm giữ chức vụ quản lý.

2.3.2. d. Việc cho thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp và bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ đến hết nhiệm kỳ đối với ông Lâm Viết Dũng

Theo quy định khoản 31 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi khoản 3 Điều 54 của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, cụ thể:

“3. Quy trình xem xét cho thôi giữ chức vụ quản lý:

- a) *Viên chức quản lý có đơn từ chức.*
- b) *Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn từ chức, cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ hoặc người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nơi viên chức đang công tác có trách nhiệm trao đổi với viên chức và báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định.*
- c) *Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định việc cho viên chức thôi giữ chức vụ quản lý; trường hợp cần thiết vì lý do khách quan thì có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày làm việc.”*

Quy trình xem xét cho thôi giữ chức vụ quản lý theo quy định gồm các bước:

- Bước 1: Viên chức gửi đơn từ chức
- Bước 2: Bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ hoặc Hiệu trưởng gặp trao đổi với viên chức viết đơn xin từ chức
- Bước 3: Bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ đề xuất Hiệu trưởng xem xét quyết định
- Bước 4: Hiệu trưởng ban hành Quyết định

Như vậy:

- Ngày 31/3/2025, ông Lâm Viết Dũng, gửi đơn xin thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp, lý do: Không có thời gian để tập trung thực hiện nhiệm vụ của phòng, cần có thời gian chăm sóc vợ và con đang bị bệnh nan y; và có nguyện vọng về công tác tại khoa Điện – Điện tử. (Bước 1)

- Ngày 09/4/2025, ông Đinh Văn Đệ, Phó Hiệu trưởng, Phụ trách trường cùng đại diện phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp đã trao đổi với ông Lâm Viết Dũng về đơn xin thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp, buổi làm việc được ghi Biên bản cụ thể. Như vậy, **Người đứng đầu nhà trường đã trao đổi với cá nhân** (theo quy định tại mục b, điểm 3). Trường hợp là đại diện bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ gặp cá nhân ông Lâm Viết Dũng mới phải có báo cáo nội dung trao đổi đến Hiệu trưởng. (Bước 2)

Ngày 11/4/2025, ông Đinh Văn Đệ đã báo cáo Đảng ủy Trường về trường hợp ông Lâm Viết Dũng có nguyện vọng thôi giữ chức Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp và chuyển về công tác tại khoa Điện – Điện tử và được sự chấp thuận, thống nhất của tập thể Đảng ủy (6/6 đồng chí đồng ý)

- Ngày 14/4/2025, phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp (bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ) đã có tờ trình báo cáo đề xuất việc giải quyết các chế độ thôi giữ chức vụ đối với ông Lâm Viết Dũng theo quy định. (Bước 3)

- Ngày 15/4/2025, Hiệu trưởng ban hành Quyết định số 189/QĐ-LTT-TC ngày 15/4/2025 về việc thôi giữ chức vụ của ông Lâm Viết Dũng và chuyển về công tác tại khoa

Điện – Điện tử. (Bước 4)

Như vậy, trường hợp ông Lâm Viết Dũng **có đơn xin thôi giữ chức vụ** Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp không phải trường hợp xem xét miễn nhiệm, do đó, không thuộc quy định phải lấy ý kiến thảo luận của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và thường vụ cấp ủy cùng cấp bằng phiếu kín theo quy định tại khoản 32 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi khoản 2 Điều 55 của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP. Đồng thời, Đảng ủy đã thống nhất chuyển ông Lâm Viết Dũng về làm giảng viên tại khoa Điện – Điện tử, đồng nghĩa với việc chấp thuận cho ông Lâm Viết Dũng thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp.

Đề nghị Đoàn kiểm tra nhận xét lại nội dung này “*Theo quy chế tổ chức và hoạt động của Trường, nhiệm vụ của Đảng ủy là lãnh đạo công tác tổ chức và cán bộ. Vì vậy, việc Lãnh đạo trường cho ông Lâm Viết Dũng thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp mà chưa được sự chấp thuận bằng văn bản của Đảng ủy là chưa đúng theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường*”.

(Đính kèm Biên bản làm việc giữa người đứng đầu Nhà trường, đại diện phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp và ông Lâm Viết Dũng)

2.3.2. e. Việc sử dụng chứng chỉ, bằng cấp không phù hợp

Trường hợp ông Lương Xuân Thịnh, trước khi ký hợp đồng làm việc Trường không thẩm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển là chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đề bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng với viên chức

Tại thời điểm năm 2018, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh chịu sự quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, do đó, khi thực hiện công tác tuyển dụng viên chức, Trường gửi hồ sơ lên Sở Giáo dục và Đào tạo để thẩm định và ban hành văn bản phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức của Trường, gồm: hồ sơ cá nhân của ứng viên, xác nhận văn bằng chuyên môn, kết quả tổ chức các vòng xét tuyển viên chức,... Sau khi nhận được văn bản phúc đáp của Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường ban hành Quyết định về công nhận kết quả xét tuyển viên chức.

Việc tuyển dụng viên chức, Trường thực hiện theo văn bản hướng dẫn và gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định theo quy định. Tuy nhiên, Nhà trường nhận thiếu sót về việc chưa chủ động thực hiện việc thẩm tra, xác minh chứng chỉ theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 04/2015/TT-BNV trước khi ký hợp đồng làm việc với viên chức.

4. Về nội dung ghi nhận tại Mục 3.3. Nhận xét, đánh giá

Theo Biên bản kiểm tra:

Kết quả kiểm tra, xác minh, Phần 3 có nêu: Về việc phối hợp với tổ chức IEG để tổ chức thi TOEIC cho người học, trên cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo không tìm thấy Quyết định phê duyệt liên kết để công ty IEG được phép tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của người nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh [Trang 17].

Nhận xét, đánh giá, Phần 3 có nêu: Trên cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo không tìm thấy Quyết định phê duyệt liên kết để công ty IEG được phép tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của người nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh, do đó, kết quả đánh giá do công ty IEG cung cấp cho Trường không có cơ sở để đánh giá năng lực của người học [Trang 17].

✎ Ý kiến của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh

- Căn cứ các hợp đồng giữa Nhà trường và Công ty IEG không thể hiện nội dung **“IEG tổ chức thi TOEIC”**. Nhà trường phối hợp IEG tổ chức kiểm tra trình độ sử dụng tiếng Anh cho sinh viên bằng chương trình kiểm tra đánh giá năng lực đầu ra sinh viên theo chuẩn bài thi Quốc tế.

- **Mặt khác, Nhà trường chỉ công nhận đạt năng lực Ngoại ngữ chuẩn đầu ra dành cho sinh viên Trường (áp dụng nội bộ), không cấp chứng chỉ theo Thông báo số 368/TB-LTT-TTĐT, ngày 31 tháng 5 năm 2022.** Vì thế, việc tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành năng lực Ngoại ngữ đầu ra là đúng theo các Quy định số 186/QyĐ-ĐT-LTT, ngày 13/4/2022, Qui định số 375/ QĐ-LTT-ĐT, ngày 08/7/2022, Quy định số 754/QĐ-LTT-ĐT, ngày 17/11/2023, Quy định số 162/QyĐ-LTT-ĐT, ngày 26/3/2024, và phù hợp với điều kiện thực tế của sinh viên Trường.

- Chuẩn đầu ra được xem như một môn học giúp sinh viên hoàn thành chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo đúng qui định và phù hợp với điều kiện thực tế của sinh viên Trường.

✎ Theo Biên bản kiểm tra:

Bên cạnh đó, theo hồ sơ do Trường cấp, ở bảng điểm tổng hợp kết quả thi tiếng Anh đầu ra, ngày 23/10/2022, ca thi 7h30, phòng thi E2.1-01 thể hiện bảng điểm chi tiết của từng thí sinh, có điểm thành phần và điểm tổng cộng. Tuy nhiên bảng điểm **không quy đổi thành điểm TOEIC hay để hiện là điểm thi TOEIC**, do đó, việc sử dụng bảng điểm này để công nhận kết quả kiểm tra tiếng Anh đầu ra (điều kiện xét tốt nghiệp) là không phù hợp [Trang 17, 18].

✎ Ý kiến của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh

Như đã giải trình nêu trên, Nhà trường phối hợp IEG tổ chức **kiểm tra trình độ sử dụng tiếng Anh** cho sinh viên bằng chương trình kiểm tra đánh giá năng lực đầu ra sinh viên theo chuẩn bài thi Quốc tế. **Nhà trường không tổ chức thi TOEIC, kết quả điểm dùng để công nhận đủ điều kiện năng lực tiếng Anh đầu ra** theo các Quy định số 186/QyĐ-ĐT-LTT, ngày 13/4/2022, Qui định số 375/ QĐ-LTT-ĐT, ngày 08/7/2022, Quy định số 754/QĐ-LTT-ĐT, ngày 17/11/2023, Quy định số 162/QyĐ-LTT-ĐT, ngày 26/3/2024, cụ thể:

*** Quy định về chuẩn đầu ra Ngoại ngữ:**

- **Bậc Cao đẳng:** Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A2 hoặc tương đương trở lên (TOEIC từ 350 điểm) hoặc giấy chứng nhận năng lực ngoại ngữ tương đương do trường cấp.

- **Bậc Trung cấp:** Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A1 hoặc tương đương trở lên (TOEIC từ 300 điểm) hoặc giấy chứng nhận năng lực ngoại ngữ tương đương do trường cấp.

*** Sinh viên hoàn thành chuẩn đầu ra Ngoại ngữ tại trường bằng 2 cách:**

1. Đối với chứng chỉ bên ngoài: Có thể học và thi tại các Trung tâm được cấp phép của Bộ GD&ĐT, IIG hoặc các đơn vị được cấp phép đào tạo chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế và mang chứng chỉ về nộp cho Trung tâm Đào tạo – Quản lý vật tư thiết bị để nhập vào hệ thống quản lý đào tạo theo qui định.

Nội bộ (tại trường): Cuối năm nhất, sinh viên được kiểm tra trình độ Ngoại ngữ để xếp tham gia lớp luyện thi T0, T1, T2. Sau khi hoàn thành lớp T1 (Trung cấp), T2 (Cao đẳng) thì Sinh viên được đăng ký dự thi Ngoại ngữ đầu ra tại Trung tâm. Nếu điểm thi đạt yêu cầu thì được xét đạt chuẩn đầu ra về Ngoại ngữ (*Theo nguyện vọng sinh viên và đăng ký tham gia lớp luyện thi*). Nhà trường chỉ **công nhận đạt năng lực Ngoại ngữ chuẩn đầu ra, không cấp chứng chỉ**.

5. Về nội dung ghi nhận tại Mục 4.2. Kết quả kiểm tra, xác minh [trang 18]

4.2.1 Về việc tạm thu học phí của người học [trang 18]

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Về việc tạm thu học phí của người học: theo giải trình của Trường về cơ sở pháp lý thực hiện như sau:

+ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015-2016 đến năm 2020-2021.

+ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Tại Chương III Nghị định 86/2015/NĐ-CP Quy định về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, có phân biệt rõ về đối tượng:

+ Điều 6: Đối tượng không phải đóng học phí;

+ Điều 7: Đối tượng được miễn học phí;

Sinh viên T4 của nhà trường không thuộc Đối tượng không phải đóng học phí (Điều 6) mà thuộc Đối tượng được miễn học phí (Điều 7)

Ngoài ra tại điểm C, khoản 3, mục IV Hướng dẫn Liên Sở số 3841/HDLS-SGDĐT-SLĐTBOXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở tài chính về phương thức chi trả tiền miễn giảm học phí đối với người học có nêu: Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học thì không được tính để chi trả tiền miễn giảm học phí, Như vậy tiền miễn giảm học phí chỉ chi trả cho HS-SV đã hoàn tất từng năm học và không vi phạm kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học.

Vì vậy nhà Trường được phép thu học phí của sinh viên khi đăng ký nhập học sau đó thực hiện việc lập dự toán ngân sách nhà nước cấp bù kinh phí miễn giảm học phí về trả lại cho các em sinh viên sau khi đã hoàn tất từng năm học.

Việc này nhà trường đã phổ biến khi làm công tác tuyển sinh trước khi học sinh đăng ký vô học và đã phổ biến đến Phụ huynh và Sinh viên theo Thông báo Số 541/TB-LTT-KHTC Ngày 09 tháng 6 năm 2017. (trang 18)

Nội dung này nhà trường xin giải trình lại như sau:

*** Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí:**

- Căn cứ Phần IV, Hướng dẫn liên sở số 3841/HDLS-SGDĐT-SLĐTBOXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, và Sở Tài chính về thực hiện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm 2020-2021 quy định:

“1. Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập:

Kinh phí thực hiện cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán. Việc phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập được thực hiện đồng thời với thời điểm phân bổ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Khi giao dự toán cho các cơ sở giáo dục, cơ quan chủ quản phải ghi rõ dự toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù học phí cho người học thuộc đối tượng được miễn,

giảm học phí đang theo học tại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập.

Khi rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí, cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập phải gửi cơ quan Kho bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch bản tổng hợp đề nghị cấp bù tiền học phí miễn, giảm (gồm các nội dung: Họ tên người học thuộc diện được miễn, giảm học phí hiện đang theo học tại trường; mức thu học phí của nhà trường; mức học phí miễn, giảm và tổng nhu cầu kinh phí để nghị cấp bù).

Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù tiền học phí miễn, giảm cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập **được tự chủ sử dụng theo quy định hiện hành** về chế độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập."

Căn cứ khoản 1, Điều 21, **Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021** Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với các cơ sở giáo dục công lập (**Phụ lục 02/KHTC**):

a) Kinh phí thực hiện cấp bù tiền miễn, giảm học phí cho cơ sở giáo dục công lập được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán. Việc phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục công lập được thực hiện đồng thời với thời điểm phân bổ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Khi giao dự toán cho các cơ sở giáo dục, cơ quan chủ quản phải ghi rõ dự toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù học phí cho người học thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí đang theo học tại cơ sở giáo dục công lập;

b) Cơ sở giáo dục công lập gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch hồ sơ rút dự toán bao gồm: (i) Quyết định giao dự toán của cơ quan có thẩm quyền giao đối với kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí; (ii) Quyết định phê duyệt danh sách được hưởng chế độ miễn, giảm học phí của cơ sở giáo dục công lập kèm danh sách, tổng hợp đề nghị cấp bù tiền học phí miễn, giảm (gồm các nội dung: Họ tên, đối tượng, tổng số học sinh thuộc diện được miễn, giảm học phí hiện đang theo học tại trường, mức thu học phí của nhà trường, mức học phí miễn, giảm và kinh phí đề nghị cấp bù) và toàn bộ hồ sơ xét duyệt các đối tượng được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; (iii) Giấy rút dự toán theo quy định để rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí.

Kho bạc Nhà nước căn cứ Hồ sơ rút dự toán thực hiện kiểm soát và chuyển tiền vào tài khoản thu học phí của cơ sở giáo dục đảm bảo trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao và không vượt quá dự toán do cơ sở giáo dục đề nghị rút.

Kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí cho cơ sở giáo dục công lập được chuyển và hạch toán vào tài khoản thu học phí của cơ sở này và **được tự chủ sử dụng theo số lượng thực tế đối tượng được cấp bù** và quy định hiện hành về chế độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Như vậy: Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập: **Được tự chủ sử dụng theo số lượng thực tế đối tượng được cấp bù.**

*** Đối tượng tạm thu học phí:**

Nhà trường chỉ áp dụng tạm thu học phí đối với **Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) –hệ T4**. Việc tạm thu này được thực hiện căn cứ như sau:

- **Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015** của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và

chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015-2016 đến năm 2020-2021 (**Phụ lục 01/KHTC**).

Tại Chương III Nghị định 86/2015/NĐ-CP Quy định về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, có phân biệt rõ về đối tượng:

Điều 6: Đối tượng không phải đóng học phí:

Đối tượng không phải đóng học phí tại các cơ sở giáo dục công lập bao gồm: Học sinh tiểu học; Học sinh, sinh viên sư phạm; Người học các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Giáo dục đại học.

Điều 7: Đối tượng được miễn học phí:

13. Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.

Như vậy, **Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) của nhà trường không thuộc Đối tượng không phải đóng học phí (Điều 6) mà thuộc Đối tượng được miễn học phí (Điều 7)**

- Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (**Phụ lục 02/KHTC**).

Tại Mục 1, Chương IV Nghị định 81/2015/NĐ-CP Quy định về chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí, phương thức chi trả có phân biệt rõ về đối tượng:

Điều 14: Đối tượng không phải đóng học phí:

1. Học sinh tiểu học trường công lập.

2. Người theo học các ngành chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Giáo dục đại học. Các ngành chuyên môn đặc thù do Thủ tướng Chính phủ quy định.

Điều 15. Đối tượng được miễn học phí:

17. Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.

Như vậy, **Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) của nhà trường không thuộc Đối tượng không phải đóng học phí (Điều 14) mà thuộc Đối tượng được miễn học phí (Điều 15).**

***Quy định đối với đối tượng tạm thu học phí:**

Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 5 Thông Tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Tài chính – Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Hướng dẫn Khoản 2,3 Điều 11 Nghị định 86 về Trách nhiệm xét duyệt và thẩm định hồ sơ (**Phụ lục 03/KHTC**):

- Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học: Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học có trách nhiệm xét duyệt hồ sơ và quyết định miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên và học viên; đồng thời lập danh sách học sinh, sinh viên, học viên được miễn, giảm học phí theo mẫu quy định tại phụ lục VIII, XII báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp. Cơ quan quản lý cấp trên thẩm định, lập dự toán kinh phí theo mẫu quy định tại phụ lục IX, XII gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách hàng năm.

Thời gian học sinh, sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được cấp bù tiền miễn, giảm học phí.

Căn cứ Điểm 8, Điều 20, Mục 2 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 về Quy trình thủ tục thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và phương thức chi trả có qui định: *Không áp dụng chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian người học bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung.*

Như vậy tiền miễn, giảm học phí chỉ chi trả cho SV đã hoàn tất từng năm học và không vi phạm kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học. (Phụ lục 02/KHTC)

Vì vậy nhà Trường **được phép thu học phí của sinh viên khi đăng ký nhập học sau đó thực hiện việc lập dự toán ngân sách nhà nước cấp bù kinh phí miễn giảm học phí về trả lại cho các em sinh viên sau khi đã hoàn tất từng năm học.**

Việc này nhà trường đã phổ biến khi làm công tác tuyển sinh trước khi Sinh viên đăng ký vô học và đã phổ biến đến từng Phụ huynh và Sinh viên trong cuốn Sổ tay giáo dục định hướng hàng năm.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- **Về quản lý và theo dõi số tiền tạm thu:** Số tiền tạm thu được nhà trường gửi vào tài khoản ngân hàng. Tiền lãi phát sinh được nhà trường đưa vào doanh thu hoạt động tài chính, sau khi trừ đi nghĩa vụ nộp thuế TNDN 5% và các chi phí liên quan, nhà trường trích lập quỹ theo cơ chế tự chủ tài chính. (trang 20)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

- **Về quản lý và theo dõi số tiền tạm thu:** Số tiền tạm thu được nhà trường chuyển gửi hầu hết vào tài khoản kho bạc để thực hiện chi trả tiền lương và các khoản phụ cấp cho Giáo viên, chi trả các chi phí đào tạo (Theo minh chứng số học phí đã chuyển gửi Kho bạc).

4.2.2 Về việc thu học phí, lệ phí của người học ở các môn học Kỹ năng mềm, Tin học, Ngoại ngữ TOEIC (trang 20)

4.3 Nhận xét, đánh giá (trang 21)

a) Về việc tạm thu học phí của người học (trang 21)

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Kết quả tạm thu học phí từ năm học 2020-2021 đến nay tại Trường:

TT	Năm học	Tạm thu học phí		Hoàn trả học phí tạm thu tính đến 31/03/2025		Số còn chưa nhận đến 31/03/2025	
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền	Số người	Số tiền
1	2020-2021	4.222	50.087.000.000	4.199	49.968.494.352	23	118.505.648
2	2021-2022	4.034	49.126.906.200	3.968	48.832.276.500	66	294.629.700
3	2022-2023	5.462	30.619.300.220	5.137	29.585.951.651	325	1.033.348.569
4	2023-2024	787	9.654.422.000	617	9.225.478.760	170	428.943.240
5	2024-2025	1.438	18.593.374.000	0	0	1.438	18.593.374.000

(trang 22) Trên đây là biểu có cả tiền giảm 70% các ngành nghề độc hại của khối cao đẳng.

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Các khoản tạm thu Học phí ở bảng trên bao gồm cả khối Cao đẳng ngành nghề nặng

nhọc, độc hại giảm 70%.

Nay, Nhà trường xin điều chỉnh lại bảng tạm thu học phí từ NH 2020-2021 đến nay tại trường: **chỉ bao gồm đối tượng là học sinh học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4):**

TT	Tạm thu học phí (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp)			Hoàn trả học phí tạm thu tính đến 31/03/2025		Số còn chưa nhận đến 31/03/2025	
	Năm học	Số SV	Số tiền	Số SV	Số tiền	Số SV	Số tiền
1	2020-2021	4.118	49.396.907.000	4.095	49.278.401.352	23	118.505.648
2	2021-2022	3.900	48.034.839.000	3.835	47.743.468.400	65	291.370.600
3	2022-2023	5.233	29.704.064.020	4.993	28.924.175.636	240	779.888.384
4	2023-2024	0	0	0	0	0	0
5	2024-2025	0	0	0	0	0	0

Biểu trên thể hiện số tạm thu của đối tượng học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) còn tồn đến ngày 31/03/2025 là **1.189.764.632** đồng tương đương **328 SV**.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Về cơ sở pháp lý thực hiện: (trang 22)

Căn cứ Hướng dẫn liên sở số 3841/HDL-SGDĐT-SLĐTBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, và Sở Tài chính về thực hiện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm 2020-2021.

Tại phần IV. Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, quy định:

"1. Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập:

Kinh phí thực hiện cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán. Việc phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập được thực hiện đồng thời với thời điểm phân bổ dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Khi giao dự toán cho các cơ sở giáo dục, cơ quan chủ quản phải ghi rõ dự toán kinh phí thực hiện chính sách cấp bù học phí cho người học thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí đang theo học tại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập.

Khi rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí, cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập phải gửi cơ quan Kho bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch bản tổng hợp đề nghị cấp bù tiền học phí miễn, giảm (gồm các nội dung: Họ tên người học thuộc diện được miễn, giảm học phí hiện đang theo học tại trường; mức thu học phí của nhà trường; mức học phí miễn, giảm và tổng nhu cầu kinh phí để nghị cấp bù).

Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù tiền học phí miễn, giảm cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập được tự chủ sử dụng theo quy định hiện hành về chế độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập."

"3. Phương thức chi trả tiền miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với

người học ở các cơ sở giáo dục ngoài công lập; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế

c) Phòng lao động - thương binh và xã hội chịu trách nhiệm chi trả, quyết toán kinh phí cấp bù học phí trực tiếp bằng tiền mặt cho cha mẹ học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học."

Từ căn cứ pháp lý nêu trên, quy định tại điểm C, khoản 3, mục IV Hướng dẫn liên sở số 3841/HDLS-SGDĐT-SLĐTBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 chỉ áp dụng cho đối tượng là "các cơ sở giáo dục ngoài công lập; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế", việc Trường áp dụng quy định này để thực hiện tạm thu học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí năm học 2020 – 2021 (áp dụng theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP); Sau đó lập và rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí để hoàn trả số tiền tạm thu cho học sinh, sinh viên khi kết thúc năm học là **không đúng quy định. (trang 22)**

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Về cơ sở pháp lý thực hiện:

*** Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí:**

- Căn cứ phần IV, Hướng dẫn liên sở số 3841/HDLS-SGDĐT-SLĐTBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, và Sở Tài chính về thực hiện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm 2020-2021 về *Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập:*

Kinh phí thực hiện cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán.

Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù tiền học phí miễn, giảm cho cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập được tự chủ sử dụng theo quy định hiện hành về chế độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập."

- Căn cứ khoản 1, Điều 21, **Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021** phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với các cơ sở giáo dục công lập (**Phụ lục 02/KHTC**):

a) Kinh phí thực hiện cấp bù tiền miễn, giảm học phí cho cơ sở giáo dục công lập được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán.

Kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí cho cơ sở giáo dục công lập được chuyển và hạch toán vào tài khoản thu học phí của cơ sở này và được tự chủ sử dụng theo số lượng thực tế đối tượng được cấp bù và quy định hiện hành về chế độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Như vậy: *Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập: Được tự chủ sử dụng theo số lượng thực tế đối tượng được cấp bù.*

*** Đối tượng miễn học phí (tạm thu học phí ban đầu):**

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015: Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) của nhà trường không thuộc Đối tượng không phải đóng học phí (Điều 6) mà thuộc Đối tượng được miễn học phí (Điều 7).

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) của nhà trường không thuộc Đối tượng không phải đóng học phí (Điều 14) mà thuộc Đối tượng được miễn học phí (Điều 15).

Như vậy: Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) của nhà trường thuộc Đối tượng được miễn học phí (nghĩa là đối tượng nhà trường được tiến hành tạm thu học phí trước và hoàn trả sau khi Sinh viên hoàn tất các quy định để nhận tiền miễn học phí)

***Quy định đối với đối tượng tạm thu học phí:**

Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 5 Thông Tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 về Hướng dẫn Khoản 2,3 Điều 11 Nghị định 86 về Trách nhiệm xét duyệt và thẩm định hồ sơ (Phụ lục 03/KHTC) Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học: *Thời gian học sinh, sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được cấp bù tiền miễn, giảm học phí.*

Căn cứ Điểm 8, Điều 20, Mục 2 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 về Quy trình thủ tục thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và phương thức chi trả có qui định: *Không áp dụng chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian người học bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung.*

Như vậy Tiền miễn, giảm học phí chỉ chi trả cho SV đã hoàn tất từng năm học và không vi phạm kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học (Phụ lục 02/KHTC).

Việc Trường áp dụng quy định này để thực hiện tạm thu học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí từ năm học 2020 – 2021 đến năm học 2024-2026 (áp dụng theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021); Sau đó lập và rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí để hoàn trả số tiền tạm thu cho học sinh, sinh viên khi kết thúc năm học là đúng quy định.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Tương tự đối với các năm học từ 2021 – 2022 đến 2024 – 2025, việc thực hiện tạm thu học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí là **không đúng quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. (trang 22)**

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Nhà trường chỉ áp dụng tạm thu học phí đối với Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) –hệ T4:

- Phương thức cấp bù tiền miễn, giảm học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập được tự chủ sử dụng theo số lượng thực tế đối tượng được cấp bù;
- Sinh viên Trung cấp (Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp) của nhà trường thuộc Đối tượng được miễn học phí;
- Tiền miễn, giảm học phí chỉ chi trả cho SV đã hoàn tất từng năm học và không vi phạm kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học (Phụ lục 02/KHTC).

Việc Trường áp dụng quy định này để thực hiện tạm thu học phí của Sinh viên thuộc đối tượng được miễn học phí từ năm học 2020 – 2021 đến năm học 2024-2026 (áp dụng theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021) đúng quy định.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- *Về khoảng thời gian giữa tạm thu và hoàn trả tạm thu: (trang 23)*

Theo báo cáo, Trường có ban hành các Thông báo về việc hoàn trả tiền miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí khi kết thúc năm học và hoàn tất chương trình học của năm học đó (từ 10 tháng đến 12 tháng).

Qua kiểm tra, ghi nhận việc hoàn trả tiền miễn, giảm học phí chưa được Trường khăn

trương thực hiện và xử lý dứt điểm, dẫn đến số tiền miễn, giảm học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí còn tồn nhiều. Tính đến thời điểm 31/3/2025, số tiền miễn, giảm học phí còn tồn chưa hoàn trả là 20.468.801.157 đồng. (trang 24)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Số tồn 20.468.801.157 đồng là số tồn bao gồm cả tiền MGHP năm học 2024-2025 của cả khối Cao đẳng thuộc đối tượng giảm 70% ngành nghề độc hại, nặng nhọc. Tính đến ngày 31/3/2025 khối Cao đẳng chưa học hết năm học nên nhà trường chưa thực hiện MGHP cho đối tượng giảm 70% ngành nghề độc hại là: 18.593.374.000 đồng (số tiền này không được tính là phần kinh phí còn tồn)

Như vậy, tính đến ngày 31/3/2025 số tiền MGHP còn tồn từ năm 2021 đến năm 2024 là: 20.468.801.157 - 18.593.374.000 = 1.875.427.157 đồng tương đương 584 sinh viên, trong đó:

- Số tiền MGHP còn tồn các hệ khác (SV hệ Cao đẳng thuộc các ngành nghề độc hại, nặng nhọc, hộ nghèo, cận nghèo...) là 685.662.525 đồng tương đương 256 SV.
- Số tạm thu của đối tượng học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) còn tồn đến ngày 31/03/2025 là 1.189.764.632 đồng tương đương 328 SV.

Nhà trường đề nghị đoàn Kiểm tra xem lại số tồn MGHP ngày 31/03/2025 là: 1.875.427.157 đồng tương đương 584 sinh viên (Trong đó số tạm thu của đối tượng học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) còn tồn đến ngày 31/03/2025 là 1.189.764.632 đồng tương đương 328 SV).

Hiện tại nhà trường đã ra các thông báo và vẫn đang đốc thúc Sinh viên nhanh chóng hoàn tất việc cung cấp số tài khoản để nhận tiền MGHP. Tính đến ngày 23/06/2025, số còn tồn MGHP là: 796.198.660 đồng tương đương 282 SV. Trong đó, số tạm thu của đối tượng học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) còn tồn đến ngày 23/06/2025 là 566.544.775 đồng tương đương 181 SV.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Về quản lý và theo dõi số tiền tạm thu: (trang 24)

Theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ: “Kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí cho cơ sở giáo dục công lập được chuyển và hạch toán vào tài khoản thu học phí của cơ sở này và được tự chủ sử dụng theo số lượng thực tế đối tượng được cấp bù và quy định hiện hành về chế độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.”

Qua kiểm tra, số tiền tạm thu học phí của học sinh, sinh viên đầu năm học được Trường ghi nhận là số thu học phí cùng với số thu học phí của các đối tượng khác không thuộc diện chính sách, số tiền này và các khoản thu khác được Trường gửi vào tài khoản tiền gửi mở tại ngân hàng thương mại theo dõi chung. Do đó, tiền lãi ngân hàng phát sinh từ số tiền tạm thu (học phí) không thể tách riêng biệt.

Thống kê số tiền tạm thu và tiền lãi ngân hàng phát sinh (của nhiều khoản thu):

Năm	Tổng số thu		Tiền lãi ngân hàng		Ghi chú
	Học phí	Trong đó: Số tiền tạm thu	Số tiền	Nộp thuế TNDN	
Năm 2021	117.580.040.063	50.087.000.000	597.930.076	29.896.504	
Năm 2022	162.079.587.829	49.126.906.200	607.699.076	30.384.954	
Năm 2023	116.569.415.024	30.619.300.220	580.966.377	29.048.319	

Năm 2024	137.299.855.964	9.654.422.000	622.565.957	31.128.298	
Năm 2025 (Tính đến 31/05/2025)	49.370.401.242	18.593.374.000	339.711.053	16.985.553	

(trang 24)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Nhà trường xin điều chỉnh lại số tiền tạm thu đối tượng là học sinh học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) (năm 2024, 2025 nhà trường không tạm thu học phí)

Năm	Tổng số thu		Tiền lãi ngân hàng		Ghi chú
	Học phí	Trong đó: Số tiền tạm thu	Số tiền	Nộp thuế TNDN	
Năm 2021	117.443.410.063	49.396.907.000	597.930.076	29.896.504	Số tiền lãi ngân hàng này phát sinh từ tất cả các khoản thu của nhà trường không phải là số tạm thu học phí
Năm 2022	162.079.587.829	48.034.839.000	607.699.076	30.384.954	
Năm 2023	116.569.415.024	29.704.064.020	580.966.377	29.048.319	
Năm 2024	137.299.855.964	0	622.565.957	31.128.298	
Năm 2025 (Tính đến 31/05/2025)	49.370.401.242	0	339.711.053	16.985.553	

Số tiền lãi ngân hàng này phát sinh từ tất cả các khoản thu của nhà trường không phải là số tạm thu học phí.

Số tiền tạm thu học phí nhà trường chuyển vào tài khoản tiền gửi thu học phí tại kho bạc nhà nước Tân Bình (TK3714)

Số tiền tạm thu học phí nhà trường đã gửi vào tài khoản tiền gửi tại kho bạc nhà nước Tân Bình TK: 3714.0.1058083.00000 theo bảng báo cáo số thu học phí nộp vào kho bạc năm 2021, 2022, 2023, 2024 đính kèm. (Phụ lục 04/KHTC)

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

+ Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp đối với số tiền tạm thu (học phí): (trang 25)

Có nêu nội dung: Qua rà soát, Trường chưa thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp đối với số tiền tạm thu (học phí) theo quy định. (trang 25)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Xin lượt bỏ phần này vì không liên quan đến đơn thư phản ánh, mặt khác vừa qua, Nhà Trường đã có buổi làm việc với Cục thuế TP.HCM theo thông báo số: 16411/TB-CTTPHCM ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu đang đợi kết luận của Cục Thuế TP.HCM.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Tình hình thực hiện trích nguồn thu sự nghiệp để tạo nguồn cải cách tiền lương đối với số tiền tạm thu (học phí): (trang 25)

Thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khu vực IV năm 2022 (niên độ ngân sách năm 2021), Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 1092/SGDĐT-KHTC ngày 14 tháng 3 năm 2023 triển khai đến các đơn vị trực thuộc Sở, đề nghị các đơn vị rà soát và có báo cáo tình hình thực hiện trích bổ sung 40% nguồn thu sự nghiệp để tạo nguồn cải cách tiền lương theo kiến nghị của Kiểm toán.

Qua rà soát, Trường có thực hiện trích nguồn thu sự nghiệp để tạo nguồn cải cách tiền lương, tuy nhiên, chưa đảm bảo tỷ lệ trích lập theo quy định. (trang 26)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Xin lược bỏ phần này vì không liên quan đến đơn thư phản ánh, mặt khác số trích bổ sung nguồn Cải cách tiền lương hàng năm từ năm 2021 đến nay luôn lớn hơn nhu cầu sử dụng chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 03/2018/NQ-HDND và Nghị quyết 08/2022/NQ-HDND và lộ trình tăng lương của chính phủ, nhà trường chưa xin bổ sung kinh phí nguồn Cải cách tiền lương từ ngân sách nhà nước.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Việc Trường áp dụng quy định tại Hướng dẫn liên sở số 3841/HDLSSGDĐT-SLĐTĐBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 để thực hiện tạm thu học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí năm học 2020– 2021 (áp dụng theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP), sau đó lập và rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí để hoàn trả số tiền tạm thu cho học sinh, sinh viên khi kết thúc năm học là không đúng quy định. Tiếp tục các năm học từ 2021 – 2022 đến 2024-2025, việc thực hiện tạm thu học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí là không đúng quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. (trang 27)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 5 Thông Tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 30/3/2016 về Hướng dẫn Khoản 2,3 Điều 11 Nghị định 86 về Trách nhiệm xét duyệt và thẩm định hồ sơ Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học: *Thời gian học sinh, sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được cấp bù tiền miễn, giảm học phí.* (Phụ lục 03/KHTC)

Căn cứ Điểm 8, Điều 20, Mục 2 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 về Quy trình thủ tục thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và phương thức chi trả có qui định: *Không áp dụng chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian người học bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung.* Như vậy tiền miễn, giảm học phí chỉ chi trả cho SV đã hoàn tất từng năm học và không vi phạm kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học (Phụ lục 02/KHTC).

Việc Trường áp dụng quy định này để thực hiện tạm thu học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí từ năm học 2020 – 2021 đến năm học 2024-2026 (áp dụng theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015); Sau đó lập và rút dự toán kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí để hoàn trả số tiền tạm thu cho học sinh, sinh viên khi kết thúc năm học là đúng quy định.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Đồng thời, việc hoàn trả tiền miễn, giảm học phí chưa được Trường khẩn trương thực hiện và xử lý dứt điểm, dẫn đến số tiền miễn, giảm học phí của học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí còn tồn nhiều. Tính đến thời điểm 31/3/2025, số tiền miễn, giảm học phí còn tồn chưa hoàn trả 20.468.801.157 đồng. (trang 27)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Số tồn 20.468.801.157 đồng là số tồn bao gồm cả tiền MGHP năm học 2024-2025 của cả khối Cao đẳng thuộc đối tượng giảm 70% ngành nghề độc hại, nặng nhọc. Tính đến ngày 31/3/2025 khối Cao đẳng chưa học hết năm học nên nhà trường chưa thực hiện MGHP cho đối tượng giảm 70% ngành nghề độc hại là: 18.593.374.000 đồng.

Tính đến ngày 31/3/2025 số tiền MGHP còn tồn là: 20.468.801.157 - 18.593.374.000 = 1.875.427.157 đồng tương đương 584 sinh viên (Trong đó số tạm thu của đối tượng học

THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) còn tồn đến ngày 31/03/2025 là 1.189.764.632 đồng tương đương 328 SV)

Nhà trường đề nghị Đoàn Kiểm tra xem lại số tồn MGHP ngày 31/03/2025 là: 1.875.427.157 đồng tương đương 584 sinh viên (Số tạm thu của đối tượng học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) còn tồn đến ngày 31/03/2025 là 1.189.764.632 đồng tương đương 328 SV)

Tính đến ngày 23/06/2025, số còn tồn MGHP là: 796.198.660 đồng tương đương 282 SV (Số tạm thu của đối tượng học THCS học tiếp lên trình độ Trung cấp (T4) còn tồn đến ngày 23/06/2025 là 566.544.775 đồng tương đương 181 SV). (Phụ lục 05/KHTC)

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra (trang 27):

Ngoài ra, việc Trường tạm thu học phí sau đó hoàn trả học phí lại cho người học nhưng không bao gồm phần lãi tiền gửi phát sinh tại ngân hàng là không phù hợp.

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai tại công văn số/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2022. Sinh viên nộp học phí vào tài tiền gửi tại ngân hàng, sau đó nhà trường chuyển số tiền thu học phí vào tài khoản tiền gửi thu học phí tại kho bạc nhà nước Tân Bình (TK 3714)

Số tiền tạm thu học phí nhà trường đã gửi vào tài khoản tiền gửi tại kho bạc nhà nước Tân Bình TK: 3714.0.1058083.00000 theo bảng báo cáo số thu học phí nộp vào kho bạc năm 2021, 2022, 2023, 2024 đính kèm. (Phụ lục 04/KHTC)

Số tiền lãi trong bảng báo cáo là số tiền lãi phát sinh từ tất cả các khoản thu của nhà trường chứ không phải là khoản thu từ nguồn tạm thu học phí.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Trường chưa thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp đối với số tiền tạm thu (học phí) theo quy định. (trang 27)

Đồng thời, Trường có thực hiện trích nguồn thu sự nghiệp để tạo nguồn cải cách tiền lương, tuy nhiên chưa đảm bảo tỷ lệ trích lập theo quy định. (trang 27)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Xin lược bỏ phần này vì không liên quan đến đơn thư phản ánh

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Đối với hai khoản tiền “số tiền tạm thu học phí của học sinh, sinh viên đầu năm học” và “khoản kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí được rút về tài khoản tiền gửi của đơn vị mở tại Kho bạc Nhà nước”, Trường có thể hiện số liệu trong sổ sách kế toán nhưng không nêu rõ khoản tạm thu và khoản phải trả (*số tiền tạm thu, số tiền tạm thu đã hoàn trả, số tiền tạm thu chưa hoàn trả*) trong Thuyết minh báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính hàng năm là không đúng quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. (trang 27)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Số tiền tạm thu học phí của học sinh, sinh viên nhà trường đã xác định đó là khoản thu học phí và đã xuất hóa đơn tại thời điểm sinh viên nộp học phí và đồng thời ghi nhận doanh thu vào TK 531 và đã thể hiện trong báo cáo kết quả hoạt động hàng năm biểu số B02/BCTC ban hành theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

Các khoản phải trả về miễn giảm học phí nhà trường đã có Báo cáo quyết toán riêng cho mục kinh phí cấp bù miễn giảm học phí hàng năm (đính kèm báo cáo quyết toán kinh

phí cấp bù miễn giảm học phí năm 2021, 2022, 2023, 2024). (**Phụ lục 06/KHTC**)

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

b) Về việc thu học phí, lệ phí của người học ở các môn học Kỹ năng mềm, Tin học, Ngoại ngữ TOEIC (trang 28)

Theo cơ sở pháp lý Trường cung cấp là quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng, quyết định ban hành chương trình đào tạo các ngành, nghề, không phải pháp lý cho phép tổ chức các khoản thu. Ngoài ra việc sử dụng từ “Phí/Lệ phí” đối với các khoản thu phát sinh tại Trường là không đúng với quy định theo Luật phí, lệ phí. (**trang 28**)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

b.1 Lớp kỹ năng mềm:

Cơ sở pháp lý để đưa môn Kỹ năng mềm vào vào chương trình đào tạo:

- Căn cứ Điều 4 Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13

“Điều 4. Mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp

+ Mục tiêu chung của giáo dục nghề nghiệp là nhằm đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

+ Mục tiêu cụ thể đối với từng trình độ của giáo dục nghề nghiệp được quy định như sau:

Đào tạo trình độ sơ cấp để người học có năng lực thực hiện được các công việc đơn giản của một nghề.

Đào tạo trình độ trung cấp để người học có năng lực thực hiện được các công việc của trình độ sơ cấp và thực hiện được một số công việc có tính phức tạp của chuyên ngành hoặc nghề; có khả năng ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm;

Đào tạo trình độ cao đẳng để người học có năng lực thực hiện được các công việc của trình độ trung cấp và giải quyết được các công việc có tính phức tạp của chuyên ngành hoặc nghề; có khả năng sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ hiện đại vào công việc, hướng dẫn và giám sát được người khác trong nhóm thực hiện công việc.”

- Căn cứ khoản 4, 5 Điều 7 Thông tư 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

“4. Yêu cầu về kỹ năng

- Kỹ năng cứng: Kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề;

- Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, làm việc độc lập, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học.

- Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân;

+ Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ;

- Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.”

* Căn cứ vào các cơ sở pháp lý trên nhà trường thực hiện đưa kỹ năng mềm vào chương trình đào tạo.

b.2 Lớp tin học, ngoại ngữ:

Căn cứ Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Căn cứ Quy định số 186/QyĐ-ĐT-LTT ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng về Quy định trình độ Kỹ năng, Tin học, Ngoại ngữ các khóa đào tạo từ năm 2019 trở về sau.

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-LTT-ĐT, ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp và Tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 573/QĐ-LTT-ĐT ngày 18 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-LTT-TC, ngày 25/01/2024 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị và hội đồng thuộc trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quy định số 162/QyĐ-LTT-ĐT, ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng về Quy định trình độ Ngoại ngữ của các khoá đào tạo.

*** Quy định về chuẩn đầu ra Ngoại ngữ, Tin học:**

- **Bậc Cao đẳng:** Tin học A (IC3, UDCNTT Cơ bản), Tiếng Anh tương đương bậc A2 (TOEIC từ 350 điểm)
- **Bậc Trung cấp:** Tin học A (IC3, UDCNTT Cơ bản), Tiếng Anh tương đương bậc A1 (TOEIC từ 300 điểm)

*** Sinh viên hoàn thành chuẩn đầu ra Tin học và Ngoại ngữ tại trường bằng 2 cách:**

Đối với chứng chỉ bên ngoài: Có thể học và thi tại các Trung tâm được cấp phép của Bộ GD&ĐT, IIG hoặc các đơn vị được cấp phép đào tạo chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế và mang chứng chỉ về nộp cho Trung tâm Đào tạo - QLVTB để nhập vào hệ thống quản lý đào tạo theo qui định.

Nội bộ (tại trường):

- **Tin học:** Sinh viên đăng ký kiểm tra Tin học tại Trung tâm Đào tạo - QLVTB do Trung tâm và Khoa CNTT tổ chức. Nếu thi đạt yêu cầu thì được xét đạt chuẩn đầu ra về Tin học.

- **Ngoại ngữ:** Cuối năm nhất, sinh viên được kiểm tra trình độ Ngoại ngữ để xếp tham gia lớp luyện thi T0, T1, T2. Sau khi hoàn thành lớp T1 (Trung cấp), T2 (Cao đẳng) thì Sinh viên được đăng ký dự thi Ngoại ngữ đầu ra tại Trung tâm. Nếu điểm thi đạt yêu cầu thì được xét đạt chuẩn đầu ra về Ngoại ngữ (*Theo nguyện vọng sinh viên và đăng ký tham gia lớp luyện thi*). Nhà trường chỉ **công nhận đạt năng lực Ngoại ngữ** chuẩn đầu ra, **không cấp chứng chỉ**. Vì thế, việc tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành năng lực Ngoại ngữ đầu ra là đúng quy định tại theo Quy định số 162/QyĐ-LTT-ĐT, ngày 26/3/2024 và phù hợp với điều kiện thực tế của sinh viên Trường.

6. Về nội dung Mục 5.3. Nhận xét, đánh giá (trang 33)

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh cho thuê tài sản công theo hình thức đấu thầu là chưa đúng hình thức cho thuê theo quy định tại Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

- Tại Công văn số 57/GDĐT-KHTC ngày 07/01/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo quy định:

"Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức rà soát các hợp đồng cho thuê tại đơn vị và trong trường hợp hết thời hạn thì tổ chức đấu giá lại việc cho thuê (nếu có) trong thời hạn hợp đồng 01 năm từ năm 2020 trong thời gian chờ phê duyệt Đề án. Hình thức cho thuê để thực hiện các hoạt động phụ trợ, hỗ trợ giáo dục tại đơn vị có sử dụng cơ sở vật chất tài sản công đều phải thực hiện theo hình thức đấu giá, giá cho thuê là giá trúng đấu giá căn cứ theo Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và việc xác định giá cho thuê phù hợp với giá thực tế cho thuê trên thị trường theo quy định tại Khoản 3 Điều 57 Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Khoản 3, Khoản 4 Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐCP".

Do đó, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh chưa thực hiện đấu giá không đúng quy định tại Công văn số 57/GDĐT-KHTC đối với việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê các nội dung:

- Cho thuê giữ xe máy (Công ty TNHH SX TM DV XNK Huyền Trân); (Trang 33)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh cho thuê nhà giữ xe máy của sinh viên (diện tích: 562 m²). Ngày 24 tháng 4 năm 2018 thực hiện đấu thầu bãi giữ xe gói thầu: Đầu tư khai thác xây dựng công trình nhà tạm kết cấu thép và ký Hợp đồng số 0607/LTT-HT-2018 ngày 06/7/2018 với công ty TNHH SX TM DV XNK Huyền Trân thời hạn 5 năm từ ngày ký, giá trị hợp đồng 600.000.000 đ/năm chưa bao gồm chi phí điện, nước, phí bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, căn cứ Điều 2: Hình thức đầu tư, diện tích, thời gian, mục đích sử dụng trong Hợp đồng số 0607/LTT-HT-2018 ngày 06/7/2018 (Phụ lục 07/KHTC) có nêu:

+ Thời gian khấu hao tài sản là 12 năm.

+ Thời gian khai thác: 05 năm kể từ ngày hoàn thành công trình chính thức đưa vào khai thác sử dụng. Sau 05 năm thì sẽ tiến hành thương thảo gia hạn hợp đồng. Trường hợp thương thảo không thành công thì bên thụ hưởng phải hoàn trả phần giá trị khấu hao còn lại để tiếp tục sử dụng.

+ Sau khi hết thời gian khai thác 05 năm, nhà trường đã thương thảo với Công ty TNHH SX TM DV XNK Huyền Trân về việc gia hạn thời gian khai thác công trình nhà giữ xe máy và hai bên đồng ý ký Biên bản thương thảo hoàn thiện Hợp đồng 001.2023/BBTT/LTT-HT ngày 03/05/2023 giữa Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH SX TM DV XNK Huyền Trân.

Chính vì vậy, Trường tiếp tục ký hợp đồng hàng năm với Công ty TNHH SX TM DV XNK Huyền Trân thực hiện khai thác dịch vụ Cẩn tin trong Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

- Cho thuê căn tin (Công ty cổ phần Tư vấn và Đào tạo KTXD); (Trang 33)

Nội dung này nhà trường xin giải trình lại như sau:

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh cho thuê căn (diện tích: 675,2 m²). Ngày 13 tháng 11 năm 2017 thực hiện đấu thầu căn tin đạt chuẩn hiện đại, văn minh và ký Hợp đồng số 01512/LTT-KTXD ngày 15/12/2017 thời hạn 5 năm với Công ty cổ phần Tư vấn và Đào tạo KTXD, giá trị hợp đồng 300.000.000 đ/năm chưa bao gồm chi phí điện, nước, phí bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, căn cứ Điều 2: Hình thức đầu tư, diện tích, thời gian, mục đích sử dụng trong Hợp đồng số 01512/LTT-KTXD ngày 15/12/2017 (**Phụ lục 08/KHTC**) có nêu:

+ Tuổi thọ dự án là 10 năm.

+ Thời gian khai thác: 05 năm kể từ ngày hoàn thành công trình chính thức đưa vào khai thác sử dụng. Sau 05 năm thì sẽ tiến hành thương thảo gia hạn hợp đồng. Trường hợp thương thảo không thành công thì bên thụ hưởng phải hoàn trả phần giá trị khấu hao còn lại để tiếp tục sử dụng.

+ Sau khi hết thời gian khai thác 05 năm, nhà trường đã thương thảo với Công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo KTXD về việc gia hạn thời gian khai thác mặt bằng căn tin và hai bên đồng ý ký Biên bản thương thảo hoàn thiện Hợp đồng 01.2023/BBTT/KTXD-LTT ngày 20/03/2023 giữa Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo KTXD.

Chính vì vậy, Trường tiếp tục ký hợp đồng hàng năm với Công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo KTXD thực hiện khai thác dịch vụ Căn tin trong Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Cho thuê sân bóng, bóng rổ (Công ty TNHH Một thành viên DV-ĐT-TM Phong Sơn) nhưng chưa được phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê. (**Trang 33**)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

+ Căn cứ Biên bản ngày 21/10/2020 giữa trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra tình hình thực hiện quản lý, sử dụng tài sản tài sản công theo Nghị Định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ. Kết luận đề nghị Nhà Trường đảm bảo thực hiện các hợp đồng cho thuê theo đúng nội dung, các hợp đồng có nội dung thuê khác đề nghị thanh lý hợp đồng (Ký lại các hợp đồng với thời hạn cho thuê 01 năm) căn cứ vào kết luận Nhà Trường đã có tiến hành ký hợp đồng lại từng năm với thời hạn thuê 01 năm. (**Phụ lục 09/KHTC**)

+ Căn cứ biên bản làm việc ngày 27/06/2023 giữa trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giáo dục và Đào tạo Về kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (Giai đoạn 01/01/2018 đến 31/5/2023). Đề nghị: nhà trường chấm dứt việc liên kết khai thác sử dụng sân bóng đá ngoài giờ. (**Phụ lục 09/KHTC**)

Thực hiện biên bản làm việc ngày 27/06/2023 trên. Nhà trường đã gửi đến Thông báo số 667/TB-LTT-KHTC ngày 09/10/2023 đến Công ty TNHH Một thành viên DV-ĐT-TM Phong Sơn về việc chấm dứt hợp đồng Liên kết Cải tạo – Sử dụng sân bóng đá. (**Phụ lục 09/KHTC**)

Ngày 12/10/2023 Công ty TNHH Một thành viên DV-ĐT-TM Phong Sơn có gửi Ban giám hiệu đơn đề nghị về việc xin tiếp tục thực hiện hợp đồng Liên kết – Cải tạo – Sử dụng sân bóng đá với nội dung như sau:

“Công ty đã hợp tác và liên kết với Nhà Trường trong việc khai thác mặt bằng sân

bóng đá, bóng rổ trước hết sẵn sàng phục vụ nhu cầu vui chơi thi đấu thể dục thể thao của sinh viên, đồng thời hỗ trợ các giải thi đấu thể dục thể thao của Nhà Trường với tinh thần không lợi nhuận, phục vụ công tác giáo dục thể chất cho sinh viên trong suốt thời gian vừa qua. Để có mặt bằng sân bóng đá, bóng rổ khang trang, hiện đại như ngày hôm nay Công ty chúng tôi đã đầu tư xây dựng mặt bằng cơ sở vật chất, hệ thống ánh sáng, mái che, tường rào với chi phí đầu tư rất lớn. Do ảnh hưởng dịch Covid 19 trong nhiều năm, công ty chúng tôi vẫn chưa thu hồi được chi phí đầu tư này. Bằng văn bản này Công ty Phong Sơn kính đề nghị Sở giáo dục và Đào tạo Tp.HCM, Ban giám hiệu nhà Trường xem xét cho Công ty được tiếp tục thực hiện hợp đồng số 06/HĐ-PS ngày 01 tháng 09 năm 2022 để chúng tôi tiếp tục hợp tác và phối hợp với Nhà Trường tạo sân chơi lành mạnh cho sinh viên và cán bộ GV-NV Nhà Trường.”

Nên Nhà Trường đã xem xét và thống nhất tiếp tục hợp tác ký lại hợp đồng hằng năm cho Công ty TNHH Một thành viên DV-ĐT-TM Phong Sơn.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Cho thuê phòng học và phòng ký túc xá (các tổ chức như: Công ty tư vấn du học OJT; Trường đào tạo doanh nhân CEO; Trung tâm dịch vụ Toyota; Công ty Global Peace International) nhưng chưa được phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê. (Trang 33)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiệc cho thuê phòng học và phòng ký túc xá (các tổ chức như: Công ty tư vấn du học OJT; Trường đào tạo doanh nhân CEO; Trung tâm dịch vụ Toyota; Công ty Global Peace International). Thông qua việc ký hợp đồng với các tổ chức có nhu cầu mà không tổ chức đấu giá, vì:

Căn cứ **Nghị định số 151/2017/NĐ-CP** ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công Theo Quy định việc **cho thuê phòng học là hình thức khai khác sử sụng tài sản công**, vào mục đích cho thuê phải thực hiện đấu giá khi:

- Có nhiều đơn vị có nhu cầu thuê.
- Có thời gian thuê dài hạn (thường là trên 3 năm) hoặc giá trị lớn thì phải thực hiện đấu giá công khai.
- Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đang sử dụng phòng học còn trống để cho đơn vị khác có nhu cầu thuê mà không thực hiện hình thức đấu giá vì:
- Chỉ có 1 đơn vị thuê
- Giá trị cho thuê nhỏ (từ 3.200.000 đồng đến khoảng 40.000.000 đồng/tháng).
- Thời gian cho thuê ngắn: Từ 06 tháng đến 12 tháng.
- Mục đích cho thuê phòng học: Trích lập 40% nguồn CCTL, quỹ PTHĐSN, quỹ phúc lợi theo cơ chế tự chủ tài chính (Nâng cao đời sống cho CB-VC-NLĐ).

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Căn cứ Sổ chi tiết tài khoản, nhiều khoản chi chưa hợp lý không phục vụ cho nội dung thu về nội dung cho thuê giữ xe máy (Đính kèm phụ lục II); cho thuê căn tin (Đính kèm phụ lục III); cho thuê sân bóng đá, bóng rổ (Đính kèm phụ lục IV) theo quy định tại khoản 6, 7 Điều 46 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017.

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Các khoản thu về cho thuê giữ xe máy; cho thuê căn tin; cho thuê sân bóng đá, bóng rổ là khoản thu dịch vụ, nhà trường đã thực hiện chi đúng theo cơ chế tự chủ tài chính,

chênh lệch thu chi nhà trường đã trích lập 40% nguồn CCTL, quỹ PTHĐSN, quỹ phúc lợi theo đúng cơ chế tự chủ tài chính để nâng cao đời sống cho CB-VC-NLĐ.

Nội dung của Đoàn Kiểm tra đưa ra:

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh ký hợp đồng cung cấp dịch vụ Internet Wifi Ký túc xá ghi nhận doanh thu khoản thu hộ chi hộ là chưa đúng quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC. (Trang 34)

Nội dung này Nhà trường xin giải trình lại như sau:

Nhà trường nhận được 15% từ doanh thu.... là chi phí hỗ trợ VC-NLĐ tham gia theo đổi lượng thẻ tồn, quản lý và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị, thông báo cho Netnam khi có sự cố xảy ra. Vì vậy, theo hướng dẫn TT 107/2017/TT-BTC khoản trên được ghi nhận là khoản thu chi hộ.

(Nội dung trên đính kèm theo minh chứng – file giấy)

7. Về nội dung Mục 6.2.1.

- Trước khi ban hành Quyết định trúng tuyển, Nhà trường đều tổ chức họp Hội đồng tuyển sinh theo đúng quy định. Tuy nhiên, khi soạn thảo Quyết định trúng tuyển, do sơ suất trong việc thực hiện công tác nghiệp vụ của chuyên viên, phần “Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng tuyển sinh hằng năm” chưa được đưa vào nội dung Quyết định.

- Khi kiểm tra hồ sơ nhập học, Nhà trường xác nhận thí sinh đã nộp đầy đủ Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc Bằng tốt nghiệp, do đó đủ điều kiện để đăng ký nhập học tại Trường. Tuy nhiên, có một số ít thí sinh chưa xuất trình được Học bạ gốc (bản chính) do bị thất lạc và đặc biệt là khóa 2021 do dịch Covid-19 thí sinh đăng ký nhập học trực tuyến và bổ sung hồ sơ sau. Nhà trường xem xét và tạo điều kiện cho thí sinh được tạm thời nhập học để đảm bảo không bị gián đoạn thời gian học tập theo đúng kế hoạch, thời khóa biểu. Thí sinh có trách nhiệm hoàn thiện, bổ sung Học bạ bản chính trong thời gian sớm nhất theo quy định của Nhà trường. Trường có thông báo gửi cổ vấn học tập thông báo cho thí sinh bổ sung hồ sơ đầu vào – Trường sẽ cung cấp minh chứng). Trường hợp quá thời hạn bổ sung mà thí sinh không nộp đầy đủ hồ sơ, Nhà trường sẽ xử lý theo quy định hiện hành. Trường hợp sinh viên **thiếu hồ sơ** do thí sinh đã **tạm ngưng học** và **xin rút hồ sơ tại trường**.

- Về mặt thời gian nhập học so với quyết định trúng tuyển do Nhà trường tuyển sinh từ tháng 01 đến tháng 12 hằng năm theo Quy chế tuyển sinh nên để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, báo cáo số liệu tuyển sinh nên thường là cuối đợt tuyển sinh Nhà trường mới thực hiện quyết định trúng tuyển trong khoảng tháng 10, 11 hằng năm. Nhưng Nhà trường tổ chức lớp học trong thời gian từ khoảng tháng 8, 9 tùy theo hệ đào tạo.

Trước khi ban hành Quyết định trúng tuyển, Nhà trường tổ chức họp Hội đồng tuyển sinh để thống nhất danh sách thí sinh trúng tuyển. Tuy nhiên, do đặc thù công tác tuyển sinh được triển khai xuyên suốt từ tháng 01 đến tháng 12 hằng năm, nên sau thời điểm ban hành Quyết định, Nhà trường vẫn tiếp tục tiếp nhận hồ sơ nhập học của những thí sinh có nguyện vọng nhập học muộn. Đến cuối tháng 12, Nhà trường tiến hành rà soát, tổng hợp và bổ sung danh sách vào Quyết định đã ban hành nhằm đảm bảo thống kê chính xác, đầy đủ số lượng thí sinh nhập học. Vì vậy, số liệu thí sinh nhập học thực tế có thể chênh lệch so với biên bản của cuộc họp Hội đồng tuyển sinh trước đó. Có phiên họp Hội đồng tuyển sinh do Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì nhưng không có văn bản ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng vì Căn cứ quyết định số 321/QĐ-LTT-TC ngày 06/6/2024 về Phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng có nội dung: Phụ trách Phòng Tuyển sinh – Đào tạo và các Khoa là Phó Hiệu trưởng Đinh Văn Đệ nên Phó Chủ tịch làm chủ

tọa buổi họp.

- Đối với hồ sơ lớp 19T5 Tin học ứng dụng:

+ Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân viên, giảng viên trong trường có cơ hội được học tập, nâng cao trình độ, bổ sung kiến thức, Ban Giám hiệu Nhà trường đã tổ chức cuộc họp riêng để xem xét và thống nhất việc mở lớp học này. Sau khi hoàn tất các thủ tục và thống nhất phương án tổ chức lớp học, Nhà trường mới tiến hành họp Hội đồng tuyển sinh cùng với các hệ đào tạo khác theo quy định.

+ Về việc mở lớp học cho CB-GV-NV, Nhà trường đã ban hành Quyết định mở lớp số 1150/QĐ-LTT-ĐT ngày 03/10/2019 với 01 lớp học, căn cứ theo số lượng đăng ký tại thời điểm ban đầu. Tuy nhiên, sau khi Quyết định được ban hành, số lượng CB-GV-NV đăng ký tham gia lớp học tiếp tục tăng lên, tổng số lượng là 110 thí sinh, vượt quá số của một lớp học theo quy định. Do đó, Nhà trường đã thống nhất tách thành 02 lớp nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy và học tập. Nhưng do sơ suất trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, nghiệp vụ chuyên viên phụ trách quên thực hiện ban hành Quyết định bổ sung mở lớp đối với lớp học thứ 2, dẫn đến thiếu sót về mặt hồ sơ, thủ tục. Sau một thời gian học thì lớp 19T5-THU1 và 19T5-THU2 giảm số chỉ còn lại thực tế 70 SV nên các môn học ghép lại học với nhau nhưng trên hệ thống phần mềm PMT-EMS vẫn để 2 lớp.

+ Về vượt chỉ tiêu tuyển sinh: Căn cứ kế hoạch tuyển sinh được phê duyệt, Nhà trường đã triển khai đúng quy định. Tuy nhiên, do nhu cầu học tập của thí sinh và phụ huynh tăng cao, số lượng nhập học thực tế vượt chỉ tiêu. Để đảm bảo quyền lợi người học, Nhà trường tiếp nhận thêm thí sinh và đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bố trí giảng viên, cơ sở vật chất đầy đủ, cam kết đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định. Trong các năm tiếp theo, Nhà trường sẽ rà soát thực tế để xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp, hạn chế tình trạng vượt chỉ tiêu. Đến 01/6/2022 có Công văn hướng dẫn linh hoạt quy mô tuyển sinh/năm. Như Mã ngành cấp III là nhóm ngành, Mã ngành cấp IV là chuyên ngành.

+ Về hồ sơ nhập học không đầy đủ do lớp 19T5 chủ yếu là đào tạo cho GB-GV-NV là GB-GV-NV biên chế của trường. Hồ sơ giấy khai sinh được lưu lại Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp nên đảm bảo đủ điều kiện để đăng ký nhập học. Có thiếu 02 bằng tốt nghiệp THPT (ThS. Hồ Văn Sĩ nguyên là Trưởng phòng TS-ĐT và ThS. Chung Trần Thế Vinh là Trưởng khoa Cơ khí do thất lạc bằng THPT).

- Hồ sơ lớp 21T4-ANM1: Căn cứ công văn số 2817/LĐTBXH-TCGDNN ngày 13/7/2018 của Bộ lao động – Thương binh và Xã hội về việc khuyến khích đào tạo chương trình cao đẳng cho học sinh tốt nghiệp THCS (gọi tắt là chương trình đào tạo 9+) nên Nhà trường mới Tuyển sinh hệ 9+ 4 năm, kèm theo đó là ban hành Quyết định công nhận trúng tuyển bậc cao đẳng chính quy hệ 4 năm, mã khóa 21T4. Tuy nhiên, Nhà trường vẫn chia lộ trình đào tạo thành 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Đào tạo hệ Trung cấp 3 năm

+ Giai đoạn 2: Đào tạo liên thông cao đẳng 1.5 năm.

- Hồ sơ lớp Cao đẳng liên thông khóa 2022 (22C2B) ngành Công nghệ ô tô:

+ Đối tượng tuyển sinh liên thông Cao đẳng: Người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định. Như vậy không có cơ sở để kết luận Nhà trường tuyển sinh không phù hợp, cụ thể với 3 trường hợp như Báo cáo của Thanh tra.

(1) Nguyễn Thái Hòa, sinh ngày 11/12/2024, mã số sinh viên 22004711, tốt nghiệp Trung cấp ngành Công nghệ ô tô, Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Công đoàn

Bình Dương cấp bằng theo số hiệu 000244, số vào sổ cấp bằng Q1.22063. Không phải tốt nghiệp Trung cấp ngành Tin học ứng dụng như báo cáo của Đoàn Kiểm tra.

(2) Nguyễn Minh Trí, sinh ngày 25/10/2003, mã số sinh viên 22004868, tốt nghiệp Trung cấp ngành Bảo trì và Sửa chữa ô tô, Trường Trung cấp Bách nghệ Tp. Hồ Chí Minh cấp bằng theo số hiệu 00000364, số vào sổ cấp bằng 237/2020/K18.

(3) Hoàng Vũ Khánh Toàn, sinh ngày 18/01/2004, mã số sinh viên 22005686 tốt nghiệp Trung cấp ngành Bảo trì và Sửa chữa ô tô, Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quận 12.

Trường hợp (2), (3): Trước khi triển khai công tác tuyển sinh, Phòng Tuyển sinh – Đào tạo đã thực hiện việc gửi Bảng điểm tốt nghiệp trung cấp của 02 sinh viên nói trên đến Khoa Động lực của Trường để xem xét và xác nhận các môn học bổ sung đối với trường hợp sinh viên liên thông cao đẳng ngành Công nghệ ô tô, trong đó các ngành, nghề đào tạo ở trình độ trung cấp của sinh viên có tên ngành, nghề tương đối gần với ngành đăng ký liên thông. Sau khi rà soát, Khoa Động lực đã xác nhận Danh sách sinh viên liên thông cao đẳng ngành Công nghệ ô tô và đề xuất các môn học bổ sung phù hợp (kèm theo minh chứng đầy đủ).

+ Căn cứ các nguyện vọng chính đáng của phụ huynh và sinh viên mong muốn được tiếp tục học tập nâng cao trình độ mà không ảnh hưởng đến thời gian và tiền độ đào tạo, Nhà trường đã tạo điều kiện cho các sinh viên đang theo học hệ trung cấp tại trường được tham gia học dự thính các lớp trình độ cao hơn nhằm bổ sung kiến thức, tránh gián đoạn quá trình học tập. Sau khi sinh viên hoàn thành chương trình trung cấp, nếu đủ điều kiện theo quy định hiện hành, Nhà trường sẽ xem xét và ban hành Quyết định trúng tuyển đầu vào đối với các trường hợp này. Nội dung này Trường đã có công văn về việc Báo cáo mô hình thí điểm đào tạo bậc cao đẳng đối với học sinh sau tốt nghiệp THCS (9+4) gửi Sở GD-ĐT, Sở Nội vụ TP.HCM, Ủy ban nhân dân TP.HCM, Cục Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Bộ GDĐT.

8. Về nội dung Mục 6.2.2.

6.2.2.1. Hệ đào tạo chính quy

- Đối với lớp 19T5 Tin học ứng dụng

+ Môn học đầu tiên bắt đầu từ 26/8/2019 nhưng Quyết định công nhận trúng tuyển mở lớp từ ngày 03/10/2019: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân viên, giảng viên trong trường khi đã hoàn thiện hồ sơ đăng ký xét tuyển và đủ điều kiện để nhập học theo quy định, đảm bảo tiến độ và chất lượng đào tạo chung nên Nhà trường triển khai học trước để đảm bảo khung thời gian đào tạo của năm học và theo nguyện vọng của cá nhân.

+ Tổ chức đào tạo trước khi phê duyệt giáo trình đào tạo của ngành được phê duyệt: Trong quá trình giảng dạy từ ngày 26/8/2019 đến 28/11/2019 Nhà trường sử dụng giáo trình các môn học của khóa 18T4 để giảng dạy, đồng thời thực hiện hoàn thiện giáo trình cho các môn học, đến ngày 29/11/2019 Nhà trường ban hành Quyết định số 1480A/QĐ-LTT-ĐT.

+ Khóa 19T5 được công nhận trúng tuyển và mở lớp theo hình thức chính quy nhưng được sắp xếp tiến độ đào tạo và thời khóa biểu theo hình thức vừa làm vừa học, với thời gian đào tạo từ 18 giờ đến 22 giờ hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần bắt đầu từ ngày 26/8/2019. Vì căn cứ thông báo tuyển sinh cho đối tượng lớp 19T5 là CB-GV-NV của Trường và chương trình đào tạo chính quy nên đào tạo chính quy và cấp bằng tốt nghiệp chính quy. Còn về thời gian học Trường tạo điều kiện tốt nhất cho CB-GV-NV được tham gia học, nâng cao trình độ.

Thời điểm bắt đầu Khóa học (ngày 26/8/2019) đến khi xét công nhận tốt nghiệp bậc

trung cấp (ngày 21/5/2020) là 09 tháng, không đảm bảo thời gian đào tạo hệ trung cấp đối với thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: Đào tạo theo tín chỉ, sinh viên hoàn thành chương trình thì xét tốt nghiệp trước.

- Đối với lớp 21C1-CCK3:

+ Tổ chức đào tạo đảm bảo chương trình đào tạo (thời khóa biểu bố trí giảng dạy 35 môn / 35 môn theo chương trình đào tạo). Tổng chương trình đào tạo có 42 môn trong đó có 11 môn tự chọn thì chỉ chọn học 4 môn tự chọn (CTĐT ban hành). Cụ thể:

Tổng số môn của toàn khoá: 42 môn

Số môn tự chọn: 11 môn (số môn tự chọn học: 4 môn, còn lại 7 môn không chọn)

Tổng số môn học của toàn khoá: 35 môn (gồm môn bắt buộc: 31 môn; tự chọn 4 môn).

Năm học 2021-2022 học: HK1: 6 môn (môn Giáo dục quốc phòng và An ninh ghép lớp 21C1-CCK2). HK2: 9 môn

Năm học 2022-2023 học: HK1: 8 môn; HK2: 10 môn

Học kỳ cuối, năm 2023-2024: 2 môn (đi thực tập TN và TTDN)

Nếu được Đoàn cho kiểm tra trên tài khoản sinh viên sẽ biết được SV có TKB học bao nhiêu môn vì đào tạo theo tín chỉ có thể mở lớp học phần và đăng ký sinh viên vào học miễn là sinh viên học đủ môn, đủ tín chỉ theo chương trình đào tạo. Thậm chí có nhiều lớp sĩ số ít trường phải ghép các môn học chung lại với nhau. Chụp tài khoản của SV.

+ Sinh viên không có học môn văn hóa trong chương trình đào tạo Cao đẳng.

+ Về mặt thời gian nhập học so với quyết định trúng tuyển do Nhà trường tuyển sinh từ tháng 01 đến tháng 12 hằng năm theo Quy chế tuyển sinh nên để thuận tiện cho công tác kiểm tra, báo cáo số liệu tuyển sinh nên thường là cuối đợt tuyển sinh Nhà trường mới thực hiện quyết định trúng tuyển 11/11/2021. Nhưng Nhà trường tổ chức lớp học từ ngày 01/11/2021 sớm hơn 10 ngày để đảm bảo tiến độ đào tạo chung của Trường.

Tóm lại: Nội dung về Quyết định trúng tuyển, mở lớp Trường chỉ thiếu sót trong công tác thực hiện nghiệp vụ, còn trong công tác tổ chức đào tạo đảm bảo đúng tiến độ đào tạo, thời gian đào tạo, chương trình đào tạo, Quy chế đào tạo.

6.2.2.2. Đào tạo liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng

- Đối với lớp 24C2-ANM1: Tại Mục b, Điều 3 của Quy chế tuyển sinh số 923/QĐ-LTT-ĐT ngày 01/9/2021 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh quy định thời gian đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng là 01 năm. Trong quá trình tổ chức đào tạo, Nhà trường nhận thấy với thời gian 01 năm như quy định ban đầu là chưa thực sự phù hợp để đảm bảo chất lượng đào tạo, trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết cho người học, đặc biệt đối với những ngành, nghề có tính chất kỹ thuật, công nghệ chuyên sâu. Việc đào tạo trong thời gian quá ngắn có thể ảnh hưởng đến khả năng tiếp thu, thực hành và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động sau tốt nghiệp. Do đó, để đảm bảo chất lượng đào tạo và phù hợp với thực tiễn tổ chức đào tạo tại trường, Nhà trường đã tiến hành điều chỉnh thời gian đào tạo liên thông từ 01 năm thành 1,5 năm và ban hành chương trình đào tạo cao đẳng liên thông 1,5 năm. Việc điều chỉnh này hoàn toàn nằm trong khung thời gian cho phép theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời nhằm đảm bảo quyền lợi, chất lượng đào tạo và năng lực đầu ra của sinh viên.

Thời khóa biểu không thể hiện đầy đủ các mô đun theo chương trình đào tạo (chương trình đào tạo tối thiểu 39 mô đun, còn thời khóa biểu chỉ thể hiện 23 mô đun). Nội dung này không đúng, cụ thể: Tổng chương trình 23 môn học, trong đó có 21 môn phải học và

02 tự chọn không được chọn để học (chương trình đào tạo ban hành). TKB mới học được HKI, II/2024 – 2025 được 13 môn/ 21 môn. Còn 8 môn ở HK3 sẽ học vào HKI/2025 – 2026 chưa xếp TKB.

- Đối với lớp 22C2B-CNÔ1: Căn cứ trên nguyện vọng chính đáng của phụ huynh và sinh viên mong muốn được tiếp tục học tập nâng cao trình độ mà không ảnh hưởng đến thời gian và tiến độ đào tạo, Nhà trường đã tạo điều kiện cho các sinh viên đang theo học hệ trung cấp tại Trường được tham gia học dự thính các lớp trình độ cao hơn nhằm bổ sung kiến thức, tránh gián đoạn quá trình học tập. Sau khi sinh viên hoàn thành chương trình trung cấp và đủ điều kiện theo quy định hiện hành, Nhà trường sẽ xem xét và ban hành Quyết định trúng tuyển đầu vào đối với các trường hợp này. Do đó, ngày 01/11/2022, Nhà trường đã ban hành Quyết định mở lớp đồng thời ban hành Quyết định trúng tuyển cho các sinh viên đủ điều kiện tại thời điểm đó. Đối với những sinh viên hoàn thành chương trình trung cấp sau thời điểm trên và đủ điều kiện theo quy định, Nhà trường tiếp tục bổ sung Quyết định trúng tuyển theo từng đợt để đảm bảo quyền lợi cho sinh viên và đúng theo quy định hiện hành. (Trường đã báo cáo cấp trên)

6.2.2.3 Công tác liên kết đào tạo

Về công tác lưu trữ và hoàn thiện hồ sơ học sinh các khóa:

- Nhà trường đã thực hiện lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định và đầy đủ đối với học sinh khóa 23T3.

- Đối với khóa 24T4, hiện nay Trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) Quận 11 còn thiếu một số hồ sơ, cụ thể là Học bạ và Giấy khai sinh. Nhà trường đang tích cực phối hợp với Trung tâm GDTX Quận 11 để hoàn tất các thành phần hồ sơ còn thiếu, đảm bảo đầy đủ trước khi thực hiện công tác xét và công nhận tốt nghiệp cho học sinh. Riêng đối với Trung tâm GDTX Quận 12, qua quá trình làm việc và thống nhất, Nhà trường chỉ tiếp nhận các thành phần hồ sơ bao gồm: Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, đến nay Trung tâm đã hoàn tất việc nộp đầy đủ các hồ sơ theo yêu cầu.

- Ngoài ra, căn cứ theo Thông báo tuyển sinh áp dụng từ năm 2022, thành phần hồ sơ nhập học bắt buộc chỉ bao gồm 03 loại giấy tờ:

1. Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời,
2. Học bạ,
3. Giấy khai sinh.

Các giấy tờ khác như **hộ khẩu** không nằm trong danh mục hồ sơ bắt buộc kể từ thời điểm trên.

Về các trường hợp sinh viên sai ngành học:

- Trong quá trình tuyển sinh, một số sinh viên có nhu cầu chuyển đổi ngành học sau khi đã đăng ký xét tuyển ban đầu. Nhà trường đã tạo điều kiện để sinh viên được chuyển ngành theo đúng nguyện vọng cá nhân nhằm đảm bảo phù hợp với năng lực, sở thích và định hướng nghề nghiệp của các em.

- Bên cạnh đó, do có một số thí sinh đăng ký xét tuyển theo hình thức trực tuyến nên sau khi hoàn tất việc đối chiếu và kiểm tra hồ sơ giấy tờ trực tiếp, Nhà trường mới thực hiện in Giấy đăng ký xét tuyển chính thức. Vì vậy, có những trường hợp thí sinh xét tuyển thuộc khóa tuyển sinh năm 2023 nhưng đến năm 2024 mới in Giấy đăng ký xét tuyển để hoàn tất hồ sơ lưu trữ theo quy định.

Về thời điểm ký kết Hợp đồng liên kết đào tạo giữa Nhà trường và Trung tâm GDTX:

- Trước khi triển khai liên kết đào tạo, Nhà trường và Trung tâm GDTX đã thống

nhất chủ trương và các nội dung cơ bản của hợp đồng liên kết. Tuy nhiên, để đảm bảo tiến độ tuyển sinh, mở lớp và tổ chức đào tạo đúng kế hoạch, Nhà trường đã ban hành Quyết định trúng tuyển để kịp thời triển khai các hoạt động chuyên môn.

- Việc ký kết chính thức Hợp đồng liên kết được thực hiện sau đó do hai bên cần thời gian rà soát, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong hợp đồng nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai và đúng quy định hiện hành.

Về việc trùng danh sách trúng tuyển giữa Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM, Trung tâm GDNN – GDTX Quận 11, Quận 12 và các trường Trung cấp, Cao đẳng trên địa bàn:

- Về vấn đề này, nguyên nhân chủ yếu là do nhu cầu chính đáng của học sinh, phụ huynh mong muốn được tham gia học tập, nâng cao trình độ tại nhiều cơ sở giáo dục để bổ sung kiến thức, kỹ năng, hoặc đảm bảo không bị gián đoạn quá trình học tập trong trường hợp chưa chắc chắn lựa chọn chính thức (nếu có)

- Nhà trường khẳng định không biết và không can thiệp vào việc thí sinh đăng ký hoặc trúng tuyển tại các cơ sở đào tạo khác. Việc đăng ký xét tuyển và nhập học hoàn toàn dựa trên nguyện vọng của học sinh và phụ huynh.

- Trong quá trình tuyển sinh, Nhà trường thực hiện đúng quy định, quy trình tuyển sinh hiện hành, đảm bảo minh bạch, khách quan. Tuy nhiên, do việc đăng ký tại nhiều cơ sở là quyền cá nhân của người học nên Nhà trường không thể kiểm soát hoặc biết trước được việc trùng danh sách tại các trường khác.

- Sau khi phát hiện sự việc, Nhà trường sẽ phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để rà soát, đối chiếu và xử lý các trường hợp cụ thể theo đúng quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi và tính minh bạch trong công tác tuyển sinh.

Về việc ban hành Quyết định trúng tuyển và Quyết định mở lớp đối với các lớp đào tạo liên kết với Trung tâm GDNN – GDTX:

- Nhà trường có thực hiện ban hành Quyết định trúng tuyển và Quyết định mở lớp trước khi triển khai đào tạo liên kết với các Trung tâm GDNN – GDTX. Việc này nhằm đảm bảo tiến độ đào tạo và kế hoạch giảng dạy chung đã thống nhất giữa hai đơn vị.

- Tuy nhiên, hiện tại không có quy định cụ thể tại các văn bản pháp luật, thông tư hướng dẫn nào bắt buộc Quyết định mở lớp phải kèm theo danh sách thí sinh của từng lớp. Do đó, khi ban hành Quyết định mở lớp, Nhà trường chỉ ghi nhận số lượng lớp được mở, không đính kèm danh sách thí sinh cụ thể của từng lớp.

- Trên thực tế, danh sách thí sinh theo từng lớp vẫn được lập đầy đủ, lưu trữ tại hồ sơ đào tạo của Nhà trường và Trung tâm, phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát theo quy định.

Việc tổ chức đào tạo tại các địa điểm liên kết

- Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 8, Thông tư số 05/2022/TT-BLĐTĐBXH ngày 05 tháng 4 năm 2022: “..... Trường hợp việc liên kết chỉ thực hiện đào tạo một hoặc một số nội dung học tập trong chương trình đào tạo thì không cần phải đăng ký hoặc đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp;”.

- Căn cứ công văn số 22234/SLĐTĐBXH-GDNN ngày 29/9/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức hoạt động liên kết đào tạo theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BLĐTĐBXH.

Và Trường cũng có Công văn 482/LTT-ĐT ngày 23/7/2024 về việc liên kết đặt lớp đào tạo trình độ trung cấp gửi Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội (minh chứng kèm theo)

Về chế độ báo cáo:

Thông thường, Nhà trường thực hiện báo cáo định kỳ vào ngày 25 hằng tháng theo trang thông tin điện tử GDNN do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Hồ Chí Minh cung cấp. Ngoài ra, Nhà trường cũng thực hiện đầy đủ các báo cáo liên quan trong các đợt kiểm tra, đánh giá hoặc theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, cũng như trong các công tác chung của toàn ngành.

6.2.2.4 Về các loại hồ sơ, sổ sách đơn vị sử dụng trong quá trình đào tạo

Sổ cấp bằng tốt nghiệp cho sinh viên từ khóa 2017, Nhà trường thực hiện đúng theo Phụ lục 3 MẪU SỔ GỐC CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP (kèm theo thông tư 10/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ lao động – Thương binh và xã hội).

- Nhà trường không có Kế hoạch đào tạo và Sổ lên lớp: Kế hoạch đào tạo của trường chính là kế hoạch giảng dạy toàn khóa trong chương trình đào tạo của các ngành nghề (Phụ lục 1 theo TT03/2017/TT-BLĐTBXH không có kế hoạch giảng dạy). Sổ lên lớp nhà trường đã số hóa và lưu trữ trên hệ thống quản lý đào tạo PMT-EMS.

- Đối với lớp 19T5 Tin học Ứng dụng, Nhà trường có sử dụng tiến độ đào tạo, tuy nhiên hình thức đào tạo không đúng theo quy định (*mở lớp hệ chính quy nhưng sử dụng tiến độ đào tạo hình thức vừa làm vừa học*), thời gian và tiến độ khóa học mâu thuẫn với thời gian mở lớp. Vì căn cứ thông báo tuyển sinh cho đối tượng lớp 19T5 là CB-GV-NV của Trường và chương trình đào tạo chính quy nên đào tạo chính quy và cấp bằng tốt nghiệp chính quy. Còn về thời gian học Trường tạo điều kiện tốt nhất cho CB-GV-NV được tham gia học, nâng cao trình độ.

Về Kế hoạch giảng dạy: Mỗi GV có kế hoạch giảng dạy cho từng môn học/học kỳ.

Về nội dung Kế hoạch giảng dạy: Đảm bảo các nội dung như thứ tự bài giảng, tên bài giảng, số giờ, thời gian thực hiện ở từng lớp. Tuy nhiên chưa thể hiện được thiết bị, đồ dùng dạy học cho bài học.

Riêng đối với môn Kỹ năng mềm không có sổ tay giáo viên Nguyễn Mai Chinh (*do nhà trường báo cáo môn học Kỹ năng mềm được tổ chức tại Hội trường cho 300 học sinh sinh viên các khoa, do các phòng ban hỗ trợ điểm danh và các hoạt động giáo vụ trong quá trình giảng dạy và được lưu trên phần mềm*). Trường có Thông báo về việc phân công tổ chức môn Kỹ năng mềm (minh chứng kèm theo)

6.2.2.5 Việc xét miễn trừ môn học cho người học

Miễn trừ môn học Anh văn theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 “*Có chứng chỉ Tiếng Anh Bậc 1 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*” cho các sinh viên: Trương Thị Hồng có Chứng chỉ Tiếng Anh trình độ B và Chứng chỉ năng lực tiếng anh tương đương cấp độ B1 theo khung tham chiếu Châu Âu; Lê Quang Liêm có Chứng chỉ Tiếng Anh trình độ B; sinh viên Nguyễn Thị Thủy có Chứng chỉ Tiếng Anh trình độ B và Chứng chỉ tiếng anh cấp độ B1 theo khung Châu Âu chung là tương đương bậc 2 của khung 6 bậc theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT và Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ về việc phúc đáp CV số 4453/BNV-CCVC.

Miễn trừ môn Tin học theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 và Điều 23 Thông tư liên tịch 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 về điều khoản chuyển tiếp cho các sinh viên: Đỗ Thị Thơm có Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ A; Nguyễn Kính có Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ A; Nguyễn Thị Thủy có Chứng chỉ tin học trình độ A; Trần Thị Ánh Tuyết có Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ A. Trường hợp 02 sinh viên Trương Việt Khánh Trang, Cao Thị Hồng Thắm không

có tên trong danh sách miễn trừ môn học của nhà trường, nhưng có đơn xin được miễn trừ môn học và đã được Ban giám hiệu ký duyệt.

Miễn trừ môn Pháp luật đối với sinh viên Huỳnh Thị Xuân Mai do sinh viên đã có bằng Đại học ngành Luật.

Miễn trừ môn Chính trị theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 13/3/2017 quy định “Được miễn học, miễn thi kết thúc môn học, miễn thi tốt nghiệp đối với môn học Chính trị thuộc các môn học chung trong trường hợp người học đã tốt nghiệp chương trình từ trình độ tương đương hoặc có văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp chương trình trung cấp, cao cấp lý luận chính trị hoặc **tương đương**”: Trường hợp sinh viên Cao Thị Hồng Thắm đã có bằng Đại học và bằng Thạc sĩ ngành Triết học; sinh viên Trần Thị Hồng Thu đã có bằng Đại học ngành Giáo dục Chính trị, đồng thời cả 02 đang là Giảng viên giảng dạy môn Chính trị tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Miễn trừ môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên: nhà trường căn cứ điểm b, d khoản 1 Điều 5 Thông tư 10/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 26/9/2018.

Nhà trường có cung cấp cho đoàn kiểm tra các tờ trình và danh sách xét miễn trừ môn học kèm theo, ngoài ra có cung cấp 2 đơn xin miễn môn của sinh viên Trương Việt Khánh Trang, Cao Thị Hồng Thắm. Nhà trường bổ sung minh chứng miễn giảm môn học cho đoàn.

6.2.2.6 Việc tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc môn học, mô-đun

✚ Không đồng ý với nhận định: “Tổ chức thi kết thúc môn học mà không có danh sách người học đủ và không đủ điều kiện dự thi”. Vì:

+ Trường đã cung cấp đầy đủ hồ sơ, minh chứng theo yêu cầu của Đoàn về công tác tổ chức thi tại trường từ năm 2020 đến năm 2024 gồm: quy quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, quy định công tác tổ chức thi, hồ sơ thi (quyết định thành lập ban coi thi, tiến độ đào tạo, danh sách xác định hình thức thi, lịch thi “môn thi, hình thức thi, ngày giờ thi, phòng thi”, phân công giảng viên coi thi, hồ sơ môn thi “danh sách phòng thi, đề thi và đáp án, bài thi của sinh viên, phiếu chấm thi của 2 cán bộ chấm, bảng điểm thi môn học”.

+ Đơn vị chủ quản cũng đã có buổi làm việc và trao đổi trực tiếp với thành viên Đoàn về nội dung tổ chức thi tại trường.

+ Theo quy định hiện hành là Thông tư 04/2022/TT-BLĐTĐBXH ngày 30/3/2022 (trước đây là Thông tư 09/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 13/3/2017) có quy định: Danh sách người học đủ hoặc không đủ điều kiện dự thi.... phải được công khai trước ngày thi ít nhất 03 ngày làm việc. Nhà trường đã thực hiện:

* Tổ chức quản lý thực hiện công tác tổ chức thi và kết nối thông tin với các đối tượng như giảng viên, sinh viên thông qua phần mềm quản lý đào tạo PMT-EMS. Do đó, lịch thi và danh sách sinh viên đủ điều kiện dự thi /không đủ điều kiện dự thi (có lý do) đều được thực hiện đúng quy định về quy chế đào tạo của từng khóa, được lập trình tự động trên phần mềm quản lý đào tạo PMT-EMS và thông tin đến sinh viên qua trang cá nhân sinh viên tại link <https://sv.lttc.edu.vn/sinh-vien-dang-nhap.html> trước 03 ngày so với ngày thi, sinh viên đủ điều kiện dự thi mới có tên trong danh sách phòng thi và tham dự thi theo lịch thi đã được thông báo.

* Trường khẳng định và xác nhận: 100% các môn học được tổ chức trong nhà trường theo chương trình đào tạo đều có danh sách sinh viên phòng thi, xét điều kiện dự thi trước ngày thi 03 ngày so với lịch thi môn học được thông báo công khai (kể cả các môn thi theo hình thức: tự luận, trắc nghiệm trên máy, tiểu luận, thực hành, vấn đáp). Sinh viên trong

toàn trường được phổ biến quy định này thông tuần sinh hoạt công dân đầu khóa học, thông qua đội ngũ cố vấn học tập và tài liệu sổ tay được cấp phát cho từng sinh viên.

✚ Không đồng ý với nhận định: “môn học thực hành không có lịch thi nhưng vẫn có điểm thi”. Vì nội dung này thành viên Đoàn có làm việc trực tiếp với đơn vị và được cung cấp thông tin như sau:

* Về nội dung không có lịch thi môn thực hành là đúng nhưng trường đã có giải thích với thành viên Đoàn nội dung này rất cụ thể: đối với môn học thực hành không tổ chức quy mô tập trung như tổ chức thi các môn lý thuyết nhưng vẫn tổ chức tại các khoa chuyên môn theo quy định vì điều kiện về trang thiết bị, vật tư, con người...

* Về minh chứng đã cung cấp cho Đoàn: danh sách sinh viên, bảng điểm chấm thi, đề thi và đáp án. Trường đã cung cấp hồ sơ nhiều môn thực hành theo yêu cầu từ năm 2020 đến năm 2025.

* Thông tin rõ thêm là trong quá trình làm việc tại trường thành viên Đoàn đã tìm hiểu, chất vấn và xem từng chi tiết về đề thi, cách thức tổ chức thi: bản vẽ, thời gian, cách dùng từ trong đề thi thực hành, cách tổ chức thi, cách chấm điểm, lưu trữ bài thi thực hành....

+ Các môn thực hành (đơn cử Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Ô tô ban hành kèm Quyết định số 957/QĐ-LTT ngày 30/12/2022) trong chương trình đào tạo quy định thời lượng dành cho kiểm tra là 0 giờ, nhưng người học vẫn có điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ. Trong giờ học môn thực hành GV căn cứ kết quả sinh viên thực hành trực tiếp trên thiết bị, vật tư và GV cho điểm đánh giá thường xuyên, định kỳ.

+ Nhà giáo Nguyễn Mai Chinh giảng dạy môn học Kỹ năng mềm không có Sổ tay giáo viên là đúng. Trường đã giải thích với Đoàn và Trường có thông báo về việc phân công tổ chức thực hiện lớp học môn kỹ năng mềm của sinh viên các khóa bậc cao đẳng, trung cấp (kèm theo minh chứng).

Việc kiểm tra thường xuyên, định kỳ là do GV quyết định cho sinh viên làm bài với nhiều hình thức: kiểm tra viết tại lớp, kiểm tra vấn đáp, làm bài tập nhóm, làm dự án .v.v... GV gửi bảng điểm thường xuyên và định kỳ để phòng TS-ĐT nhập vào hệ thống phần mềm quản lý đào tạo PMT-EMS (Trường có thông báo về việc phân công tổ chức môn Kỹ năng mềm). Bảng điểm tổng kết được khoa và GV ký xác nhận.

+ Cơ sở nào nêu nhận xét tổ chức môn học mà không có danh sách sinh viên đủ điều kiện dự thi? Bài thi trên giấy có nhiều điểm không phù hợp.... cụ thể chứ không đánh đồng tổng thể. Môn học thực hành không có lịch thi là đúng nhưng có tổ chức thi (Đoàn có nhận hồ sơ thi, đề thi các môn thực hành và làm việc trực tiếp với phòng chức năng thi nhận xét như vậy sao được?)

Có bài thi kết thúc môn Kỹ năng mềm không thực hiện quy trình đánh phách, cắt phách: vì đây là môn điều kiện, là môn không tham gia tính điểm trung bình chung nên nhà trường giao khoán cho Công ty chủ động trong việc đánh giá và hoàn tất điểm số theo quy chế.

6.2.2.7 Việc ban hành Chương trình đào tạo, Giáo trình đào tạo, cập nhật

✚ Về Chương trình đào tạo:

Theo Điều 10 Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 01/3/2017 “Ban chủ nhiệm/Tổ biên soạn chương trình đào tạo”: Nhà Trường thành lập “Ban biên soạn Chương trình đào tạo” đến năm 2024 nhà Trường có điều chỉnh thành “Ban chủ nhiệm biên soạn Chương trình đào tạo”.

Về thành viên Ban biên soạn chương trình đào tạo theo Khoản 3, Điều 10, Thông tư số 03/2017/TT- BLĐTĐBXH ngày 01/3/2017: Nhà trường đưa vào những người có bằng

tốt nghiệp đại học trở lên, am hiểu và có kinh nghiệm về phát triển chương trình; có kinh nghiệm trực tiếp giảng dạy hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý trong lĩnh vực của ngành, nghề cần xây dựng chương trình tạo. Nhà trường có cung cấp cho đoàn Quyết định và danh sách Ban biên soạn chương trình đào tạo, đoàn không có yêu cầu hồ sơ thể hiện trình độ, năng lực của thành viên biên soạn chương trình đào tạo, nhà trường sẽ cung cấp bổ sung.

Cơ cấu Hội đồng chưa đảm bảo theo quy định: Thành viên trong Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo có đầy đủ thành viên là Giảng viên đang giảng dạy ở cấp trình độ đào tạo và ngành, nghề tương ứng, có ủy viên phản biện thuộc phản biện thuộc một cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác và đại diện cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

Về thành viên Hội đồng thẩm định theo Khoản 5, Điều 11, Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017: nhà trường đã đưa vào những thành viên có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên, có ít nhất 5 năm kinh nghiệm giảng dạy hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý trong lĩnh vực của ngành, nghề cần thẩm định. Nhà trường có cung cấp cho đoàn Quyết định và danh sách Hội đồng thẩm định, đoàn không có yêu cầu hồ sơ thể hiện trình độ, năng lực của thành viên biên soạn chương trình đào tạo, nhà trường sẽ cung cấp bổ sung.

Về Thành viên đại diện Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham gia các Hội đồng thẩm định:

Ông Đặng Minh Sự - Trưởng phòng Giáo dục nghề nghiệp được Hiệu trưởng nhà trường mời tham gia vào Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc khoa Cơ khí (Quyết định số 444_5/QĐ-LTT-ĐT ngày 19/5/2020). Biên bản họp Thẩm định Chương trình đào tạo, trong quá trình làm biên bản thư ký đã nhầm khi điểm danh Ông Đặng Minh Sự có mặt.

Công tác văn thư nhà trường quên gửi công văn mời Ông Nguyễn Chí Thành – Phó trưởng phòng Giáo dục nghề nghiệp tham gia thẩm định Chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc khoa Cơ khí (Quyết định số 338_5/QĐ-LTT-ĐT ngày 19/6/2023). Trong biên bản họp ghi nhận ông Nguyễn Chí Thành vắng do nhà chưa kịp thông báo, nhưng Hội đồng thẩm định vẫn tiến hành biểu quyết, thông qua do căn cứ điểm a khoản 6 Điều 11 Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH “Hội đồng thẩm định làm việc dưới sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng; phiên họp của Hội đồng thẩm định phải đảm bảo có mặt ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng thẩm định”.

Về Giáo trình đào tạo:

Về thành viên Hội đồng thẩm định theo Khoản 1, Điều 16, Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017: nhà trường đã đưa vào những thành viên có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên, có ít nhất 5 năm kinh nghiệm giảng dạy và biên soạn giáo trình; có uy tín trong sản xuất, kinh doanh, quản lý trong lĩnh vực của ngành, nghề đào tạo. Nhà trường có cung cấp cho đoàn Quyết định và danh sách Hội đồng thẩm định, đoàn không có yêu cầu hồ sơ thể hiện trình độ, năng lực của thành viên biên soạn chương trình đào tạo, nhà trường sẽ cung cấp bổ sung.

Đối với năm không thực hiện điều chỉnh, ban hành mới Giáo trình đào tạo, khoa sử dụng lại Giáo trình đã ban hành thì không có Biên bản thẩm định Giáo trình, không ban hành danh mục giáo trình.

Lớp 21C1-CCK3 sử dụng Chương trình đào tạo của khóa 2020 nên không có không có biên bản thẩm định giáo trình đào tạo năm 2021.

6.2.3 Việc tổ chức thi tốt nghiệp, cấp bằng tốt nghiệp cho người học sau khi hoàn thành chương trình đào tạo

- Nhận xét trường không có danh sách người học đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp trên cơ sở nào?

- Đối với việc tổ chức thi tốt nghiệp: Trường đào tạo Trung cấp, Cao đẳng, liên thông Cao đẳng theo tín chỉ và chỉ xét tốt nghiệp, không tổ chức thi tốt nghiệp.

Giải thích thêm:

Đối với bậc Trung cấp, sinh viên có học 4 môn văn hóa, trường tổ chức thi tốt nghiệp 3 môn văn hóa. Nhà trường có thành lập hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp văn hóa, họp Hội đồng xét điều kiện dự thi tốt nghiệp. Có danh sách sinh viên đủ điều kiện dự thi và danh sách sinh viên không đủ điều kiện dự thi (có gửi cho Hội đồng và CVHT trước và sau họp Hội đồng). Tuy nhiên, Đoàn Kiểm tra không yêu cầu cung cấp minh chứng này.

+ Đối với lớp 19T5: Trích xuất trên phần mềm quản lý EPMT của phòng Đào tạo ghi nhận thời gian nộp chứng chỉ Anh văn về phòng Đào tạo để xét tốt nghiệp là ngày 20/11/2020 đây là thời điểm nhập chứng chỉ vào hệ thống phần mềm quản lý đào tạo của Trường. Đối với Quyết định số 458/QĐ-LTT-ĐT ngày 21 tháng 5 năm 2020, không có biên bản họp xét tốt nghiệp trung cấp do thư ký Hội đồng đi công tác tuyển sinh nên Trường cử nhân sự Ông Nguyễn Văn Tấn, Phó Trưởng phòng Tuyển sinh – Đào tạo ghi biên bản cuộc họp nhưng Ông Tấn ghi vào Sổ cá nhân không ghi vào sổ họp của Hội đồng. Hiện tại Ông Tấn đã nghỉ hưu không tìm được sổ cá nhân. (Nội dung này Trường đã giải thích với Đoàn kiểm tra)

+ Căn cứ quyết định số 358/QĐ-LTT-TC ngày 28/4/2020 về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Giám hiệu có nội dung: Phụ trách Phòng Tuyển sinh – Đào tạo là Phó Hiệu trưởng Đinh Văn Đệ; Phụ trách khoa Công nghệ thông tin là Phó Hiệu trưởng Đinh Châu Văn Bảo. Ngày 01/9/2020 Phó Hiệu trưởng Đinh Văn Đệ đi tư vấn tuyển sinh tại Tỉnh Bình Dương nên Phó Hiệu trưởng Châu Văn Bảo làm chủ tọa buổi họp xét công nhận tốt nghiệp. Thông tin xét tốt nghiệp ngày 01/9/2020 đã gửi trước cho Hội đồng trên hệ thống thư điện tử của nhà trường vào ngày 29/8/2020. Biên bản họp xét tốt nghiệp ngày 01/9/2020 thư ký ghi biên bản đã sơ suất khi chưa ghi kết luận chủ tọa xét tốt nghiệp cho 56 sinh viên. Các loại hồ sơ giảng dạy lớp 19T5 cũng như những lớp khác là đúng nên trong cuộc họp ông Tấn có nhắc nhở GV hoàn tất hồ sơ đầy đủ để nộp lưu trữ là chuyện bình thường.

- Đối với lớp 21C1-CCK3:

Căn cứ quyết định số 321/QĐ-LTT-TC ngày 06/6/2024 về Phân công nhiệm vụ Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng có nội dung: Phụ trách Phòng Tuyển sinh – Đào tạo và các Khoa là Phó Hiệu trưởng Đinh Văn Đệ nên Phó Hiệu trưởng làm chủ tọa buổi họp xét công nhận tốt nghiệp.

Căn cứ Thông tư 09/2017/TT-BLĐT-XH (Khoản 1 Điều 25) có nội dung: “...Thỏa điều kiện khác do Hiệu trưởng quy định” nên Nhà trường ban hành quy chế đào tạo, trong đó điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp của sinh viên là phải đạt chuẩn đầu ra và Nhà trường ban hành thông báo số 211/TB-LTT-ĐT ngày 17/4/2023 về điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp của SV. Tuy nhiên, khi họp Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên, Hội đồng thống nhất sinh viên hoàn tất chương trình đào tạo về kết quả học tập, tích lũy đủ số tín chỉ, môn học, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì được công nhận tốt nghiệp (không được nhận bằng tốt nghiệp), khi hoàn tất đủ chuẩn đầu ra theo quy định thì phòng Tuyển sinh – Đào tạo cấp bằng.



- Đối với lớp đào tạo liên thông An ninh mạng 21T4-ANM1 và liên thông Công nghệ ô tô 22C2B-CNÔ1:

Trong biên bản “Họp xét tốt nghiệp cho SV LTCĐ khóa 22C2B và khóa cũ _Đợt xét tháng 4/2024” ngày 24/4/2024 và biên bản “Họp hội đồng xét tốt nghiệp các môn văn hóa, xét tốt nghiệp trung cấp khóa 21T4 và các khóa cũ” ngày 19/9/2024 có ghi rõ số lượng sinh viên được xét/tổng số sinh viên; số lượng sinh viên đạt tốt nghiệp và chưa đạt tốt nghiệp. Đồng thời, trước khi tổ chức buổi họp xét công nhận tốt nghiệp cho SV khoảng 1-2 ngày, Phòng TS-ĐT gửi hồ sơ liên quan cho tất cả Thầy, Cô thành viên trong Hội đồng, gồm: Danh sách sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp và Danh sách sinh viên không đủ điều kiện tốt nghiệp (nợ môn học, chưa đủ điểm tích lũy, nợ lệ phí,...).

Trong các Quyết định 251/QĐ-LTT-ĐT ngày 24/4/2024, Quyết định 740/QĐ-LTT-ĐT ngày 08/11/2024 và Quyết định 151/QĐ-LTT-ĐT ngày 26/3/2025: căn cứ thiếu nội dung trích dẫn biên bản buổi họp, Nhà trường rút kinh nghiệm, sau này sẽ ghi cụ thể tên biên bản họp của buổi họp Hội đồng vào căn cứ của quyết định. Thực tế nội dung biên bản buổi họp đúng với nội dung của quyết định.

- Trường hợp học sinh chưa ký nhận bằng nhưng có bản sao trong hồ sơ lưu trữ: Nhằm tạo điều kiện cho sinh viên học tại trường từ Trung cấp liên thông lên Cao đẳng không bị gián đoạn và liên tục. (Sinh viên học Trung cấp tại trường đã được hội đồng xét công nhận đủ điều kiện tốt nghiệp nhưng còn thiếu chuẩn đầu ra).

- Đối với lớp 22C2B-CNÔ1: Căn cứ trên nguyện vọng chính đáng của phụ huynh và sinh viên mong muốn được tiếp tục học tập nâng cao trình độ mà không ảnh hưởng đến thời gian và tiến độ đào tạo, Nhà trường đã tạo điều kiện cho các sinh viên đang theo học hệ trung cấp tại Trường được tham gia học dự thính các lớp trình độ cao hơn nhằm bổ sung kiến thức, tránh gián đoạn quá trình học tập. Sau khi sinh viên hoàn thành chương trình trung cấp và đủ điều kiện theo quy định hiện hành, Nhà trường sẽ xem xét và ban hành Quyết định trúng tuyển đầu vào đối với các trường hợp này.

6.2.4 Về việc đào tạo môn Kỹ năng mềm

b) Trong quá trình kiểm tra hồ sơ, đoàn kiểm tra phát hiện một số nội dung như sau:

✚ Theo báo cáo của Đoàn: Nhà giáo được phân công giảng dạy môn Kỹ năng mềm không có trình độ chuyên môn phù hợp. Vì chưa có quy định cụ thể riêng biệt "chuẩn" cho giảng viên dạy môn kỹ năng mềm nên Trường mời GV có bằng Đại học trở lên và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và ưu tiên có kinh nghiệm thực tế như có kinh nghiệm làm việc, tư vấn, huấn luyện trong các lĩnh vực yêu cầu kỹ năng mềm cao, hoặc đã từng đảm nhiệm các vị trí quản lý, lãnh đạo. Xin ý Đoàn kiểm tra cho biết “Chuẩn” của GV dạy môn Kỹ năng mềm.

✚ Một số lớp do nhà giáo Nguyễn Mai Chinh (Công ty Cổ phần GD&ĐT GBI Quốc tế) thể hiện trên thời khóa biểu chỉ có giảng dạy 55 tiết / 60 tiết thuộc chương trình đào tạo. Nhà trường khoán cho GV dạy 55 tiết và còn 5 tiết để GV tổ chức các dự án, chuyên đề, giao bài làm cho SV.

✚ Việc Trường ký Hợp đồng liên kết đào tạo với Công ty Cổ phần GD&ĐT GBI Quốc tế có nhiều nội dung ghi nhận như sau:

+ Nội dung Biên bản thanh lý Hợp đồng có thời gian tổ chức lớp đào tạo không phù hợp với thời gian tổ chức lớp học trong thời khóa biểu.

+ Nhiều Hợp đồng liên kết đào tạo có cùng thời gian thực hiện, cùng thời lượng thực hiện, cùng chương trình đào tạo nhưng được chia thành các Hợp đồng khác nhau với giá trị hợp đồng dưới 200 triệu đồng (mỗi Hợp đồng có căn cứ một Quyết định phê duyệt Kết

quả lựa chọn nhà thầu riêng).

+ Các Hợp đồng đào tạo có thông tin về căn cứ Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Trường nhưng Cổng thông tin đấu thầu quốc gia không có đăng tải các thông tin liên quan đến Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. (Trang 50)

Nội dung này Nhà trường thông tin lại như sau:

Việc Trường ký Hợp đồng liên kết đào tạo với Công ty Cổ phần GD&ĐT GBI Quốc tế về đào tạo môn Kỹ năng mềm:

- **Từ năm 2021-2022 đến năm học 2023-2024:** Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện ký hợp đồng liên kết đào tạo với Công ty, theo:

+ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn.

+ Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định (chỉ thanh toán theo số lượng thực tế sinh viên tham gia học).

- **Từ năm 2024-2025:** Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện ký hợp đồng liên kết đào tạo với Công ty, theo:

+ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc Hội và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh qua mạng.

+ Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định (chỉ thanh toán theo số lượng thực tế sinh viên tham gia học).

+ Nhà trường đăng Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên Cổng thông tin mạng đấu thầu quốc gia lúc 10:55' ngày 05/7/2024 (QĐ số 256/QĐ-LTT-KHTC ngày 25/4/2024)

+ Nhà trường đăng Quyết định phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu trên Cổng thông tin mạng đấu thầu quốc gia lúc 17h16' ngày 05/8/2024 (QĐ số 428/QĐ-LTT-KHTC ngày 31/7/2024).

c) Các bài thi kết thúc môn Kỹ năng mềm không thực hiện quy trình đánh phách, cắt phách: Vì đây là môn điều kiện, là môn không tham gia tính điểm trung bình chung nên nhà trường giao khoán cho Công ty chủ động trong việc đánh giá và hoàn tất điểm số theo quy chế.

9. Về nội dung ghi nhận tại Mục 6.3

6.3.1 Về công tác đào tạo chính quy

a) Về công tác tuyển sinh

Không đảm bảo tính minh bạch, khách quan của quá trình tuyển sinh (cần xem lại nhận xét).

b) Về quá trình tổ chức đào tạo:

Không sử dụng đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách đối với nhà trường và giảng viên trong quá trình đào tạo. Trường đã thực hiện số hóa trên hệ thống quản lý đào tạo. Cụ thể như điểm danh SV, chấm công tiết dạy của GV. .v.v..) liệt kê các loại hồ sơ được số hóa theo TT23/2018.

Thời gian đào tạo, quá trình đào tạo của Khóa học không đảm bảo theo quy định. (nội dung này do sơ suất trong thực hiện nghiệp vụ ra Quyết định trúng tuyển SV trong khoảng tháng 12 hằng năm đã trình bày ở phần nội dung biên bản. Trường đã tổ chức đào



tạo các Khóa học đảm bảo đúng thời gian đào tạo, tiến độ đào tạo theo quy định).

Tổ chức xét tốt nghiệp chưa đúng theo quy định về điều kiện tốt nghiệp, không đảm bảo tính minh bạch, công khai trong quá trình xét tốt nghiệp (cần xem lại nhận xét này vì Trường đã giải thích nội dung này cho Đoàn kiểm tra về vấn đề chuẩn đầu ra của Trường).

Cấp bằng tốt nghiệp cho người học sai quy định (cần xem lại nhận xét này vì Trường đã giải thích nội dung này cho Đoàn kiểm tra về vấn đề chuẩn đầu ra của Trường).

c) Về chương trình, giáo trình đào tạo: được biên soạn, thẩm định không đúng theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTĐBXH. (đã giải thích trong nội dung biên bản và Trường đã thực hiện cơ bản đúng theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTĐBXH)

6.3.2 Về hoạt động Liên kết đào tạo: Đã giải trình ở nội dung biên bản

6.3.3 Về việc đào tạo liên thông

a) Về công tác tuyển sinh:

Không đảm bảo tính minh bạch, khách quan của quá trình tuyển sinh (đã giải thích trong nội dung biên bản)

Hồ sơ nhập học của người học chưa đúng với danh sách trúng tuyển, mở lớp. (đã giải thích trong nội dung biên bản)

b) Về quá trình tổ chức đào tạo:

Không sử dụng đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách đối với nhà trường và giảng viên trong quá trình đào tạo. Trường đã thực hiện số hóa trên hệ thống quản lý đào tạo. Cụ thể như điểm danh SV, chấm công tiết dạy của GV. .v.v..)

Thời gian đào tạo của Khóa học không đảm bảo theo quy định. (nội dung này do sơ suất trong thực hiện nghiệp vụ ra Quyết định trúng tuyển SV trong khoảng tháng 12 hằng năm đã trình bày ở phần nội dung biên bản. Trường đã tổ chức đào tạo các Khóa học đảm bảo đúng thời gian đào tạo, tiến độ đào tạo theo quy định)

Việc xét tốt nghiệp và cấp bằng cho người học không đúng quy định. Đồng thời, do việc tuyển sinh không đúng quy định làm ảnh hưởng đến việc xét tốt nghiệp không đúng quy định. (cần xem lại nhận xét này vì Trường đã giải thích nội dung này cho Đoàn kiểm tra về vấn đề chuẩn đầu ra của Trường).

c) Về Chương trình đào tạo, Giáo trình đào tạo

Chương trình, giáo trình đào tạo được biên soạn, thẩm định không đúng theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTĐBXH. (đã giải thích trong nội dung biên bản và Trường đã thực hiện cơ bản đúng theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTĐBXH)

Môn học Kỹ năng mềm không phải môn học chung bắt buộc theo quy định 06 môn chung của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 26/9/2018; Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 26/9/2018; Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 26/9/2018; Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 06/12/2018; Thông tư số 03/2019/TT- BLĐTĐBXH ngày 17/01/2019). Do đó, môn học Kỹ năng mềm được đưa vào môn học chung/đại cương theo Chương trình đào tạo trình độ Trung cấp ngành Công nghệ ô tô do Hiệu trưởng Nhà trường ban hành là sai quy định. (thực tế do để vị trí nhầm ở chương trình đào tạo vì môn Kỹ năng mềm là môn chung của Trường cho tất cả các ngành nghề và trường cũng đã phát hiện từ năm 2022 và đã được điều chỉnh các ngành nghề của cao đẳng và trung cấp có điều chỉnh trong năm 2022 theo quyết định ban hành chương trình đào tạo).

d) Về việc đào tạo liên thông trình độ trung cấp lên trình độ cao đẳng ngành Công nghệ ô tô

Nhà trường chưa quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập theo quy định tại Điều 7, Điều 12 Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 9 năm 2017. (đã trình bày nội dung trong biên bản).

Đồng thời, trong Chương trình đào tạo cao đẳng liên thông có môn chuyên ngành của Chương trình đào tạo cao đẳng chính quy ngành Công nghệ ô tô bị loại bỏ nhưng không được trình bày lý do tại các biên bản họp như: môn Phần mềm chẩn đoán kỹ thuật ô tô.

Giải thích: Biên bản soát nội dung bỏ môn

Môn học Phần mềm chẩn đoán kỹ thuật ô tô giúp sinh viên hiểu về cấu tạo và nguyên lý các hệ thống trên ô tô trước khi SV được tiếp cận thực tế trên xe. Đối với SV hệ cao đẳng chính quy (C1): sinh viên có ý thức tự giác cao hơn nên sinh viên sử dụng phần mềm đạt hiệu quả.

Ngược lại, sinh viên hệ trung cấp (T4) chủ yếu là các em mới tốt nghiệp lớp 9. Vì vậy, các em cần tiếp xúc với thực tế nhiều hơn là tương tác qua phần mềm để đạt hiệu quả học tập cao nhất. Đối với hệ cao đẳng liên thông (C2), do đã có kinh nghiệm đi thực tập tại doanh nghiệp từ bậc trung cấp, các em đã nắm vững các chi tiết và hệ thống trên xe. Khi giảng dạy cho nhóm này, giảng viên không cần phụ thuộc quá nhiều vào phần mềm mà nên tập trung củng cố phần cơ sở lý thuyết còn thiếu sót. Sinh viên hệ cao đẳng liên thông là hệ đào tạo không chỉ bao gồm sinh viên từ trường CĐ Lý Tự Trọng mà còn có sinh viên từ nhiều trường khác. Mặc dù cùng một chương trình học, nhưng đối tượng sinh viên và kỹ năng của mỗi bậc học khác nhau. Vì vậy, việc biên soạn chương trình cần phải linh hoạt theo thực tế, tránh rập khuôn, máy móc. Quá trình thiết kế chương trình không chỉ có sự tham gia của giảng viên trong khoa mà còn có ý kiến đóng góp từ các doanh nghiệp. Nên việc thiết kế chương trình phải căn cứ vào thực tế của SV chứ không phải là cộng lại một cách cơ học. Mục tiêu cuối cùng là phát huy hiệu quả học tập cao nhất của sinh viên.

Trường chưa báo cáo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định tại khoản 5, Điều 12 Thông tư số 27/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 9 năm 2017. (Nhà trường thực hiện báo cáo định kỳ vào ngày 25 hằng tháng theo trang thông tin điện tử GDNN do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Hồ Chí Minh cung cấp. Ngoài ra, Nhà trường cũng thực hiện đầy đủ các báo cáo liên quan trong các đợt kiểm tra, đánh giá hoặc theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, cũng như trong các công tác chung của toàn ngành).

Trên đây là những ý kiến Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh phản hồi về nội dung ghi nhận trong Biên bản kiểm tra ngày 07/7/2025 của Đoàn Kiểm tra Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC (HY).

Q. HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Đệ

